

**THÔNG BÁO**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 thông qua ngày 25 tháng 5 năm 2011 .

Hội đồng quản trị trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 cụ thể như sau:

**1. Thời gian:**

**8h00 thứ sáu ngày 22 tháng 5 năm 2015.**

**2. Địa điểm:**

Hội trường Trụ sở Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3, số 136/1 đường Trần Phú, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

**3. Thành phần tham dự:**

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 theo danh sách cổ đông chốt ngày 13 tháng 4 năm 2015.

**4. Nội dung và chương trình Đại hội:**

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.
- Báo cáo của Ban kiểm soát thẩm định kết quả sản xuất kinh doanh và hoạt động tài chính năm 2014.
- Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán; Kế hoạch tài chính năm 2015.
- Thông qua Tờ trình về việc trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014; Kế hoạch trả thù lao năm 2015.
- Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2014; Kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2015.
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2015;
- Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015;
- Thông qua Tờ trình sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Cty CPĐT&XD công trình 3;
- Miễn nhiệm và bầu bổ sung Ban kiểm soát Cty.
- Các nội dung khác ( nếu có).

**5. Các vấn đề khác:**

- Tài liệu Đại hội được gửi trực tiếp cho Quý cổ đông tại đại hội; Quý cổ đông có thể tham khảo các tài liệu đại hội tại Website của Công ty theo địa chỉ: <http://www.ct3.com.vn> và được đăng tải 15 ngày trước đại hội.

- Xác nhận tham dự đại hội: Quý cổ đông tham dự Đại hội vui lòng xác nhận bằng cách gửi **Giấy đăng ký tham dự** (trường hợp cổ đông trực tiếp tham dự) hoặc **Giấy ủy quyền** (trường hợp được ủy quyền) về Công ty theo đường bưu điện, fax hoặc email. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ 3.

- Đăng ký nội dung thảo luận và đóng góp ý kiến: Đề đại hội tập trung, hiệu quả, Quý cổ đông có ý kiến đóng góp, thảo luận liên quan đến nội dung nghị sự và công tác điều hành của Công ty, vui lòng gửi **Phiếu đăng ký nội dung thảo luận và đóng góp ý kiến** về Ban tổ chức trước ngày đại hội 3 ngày.

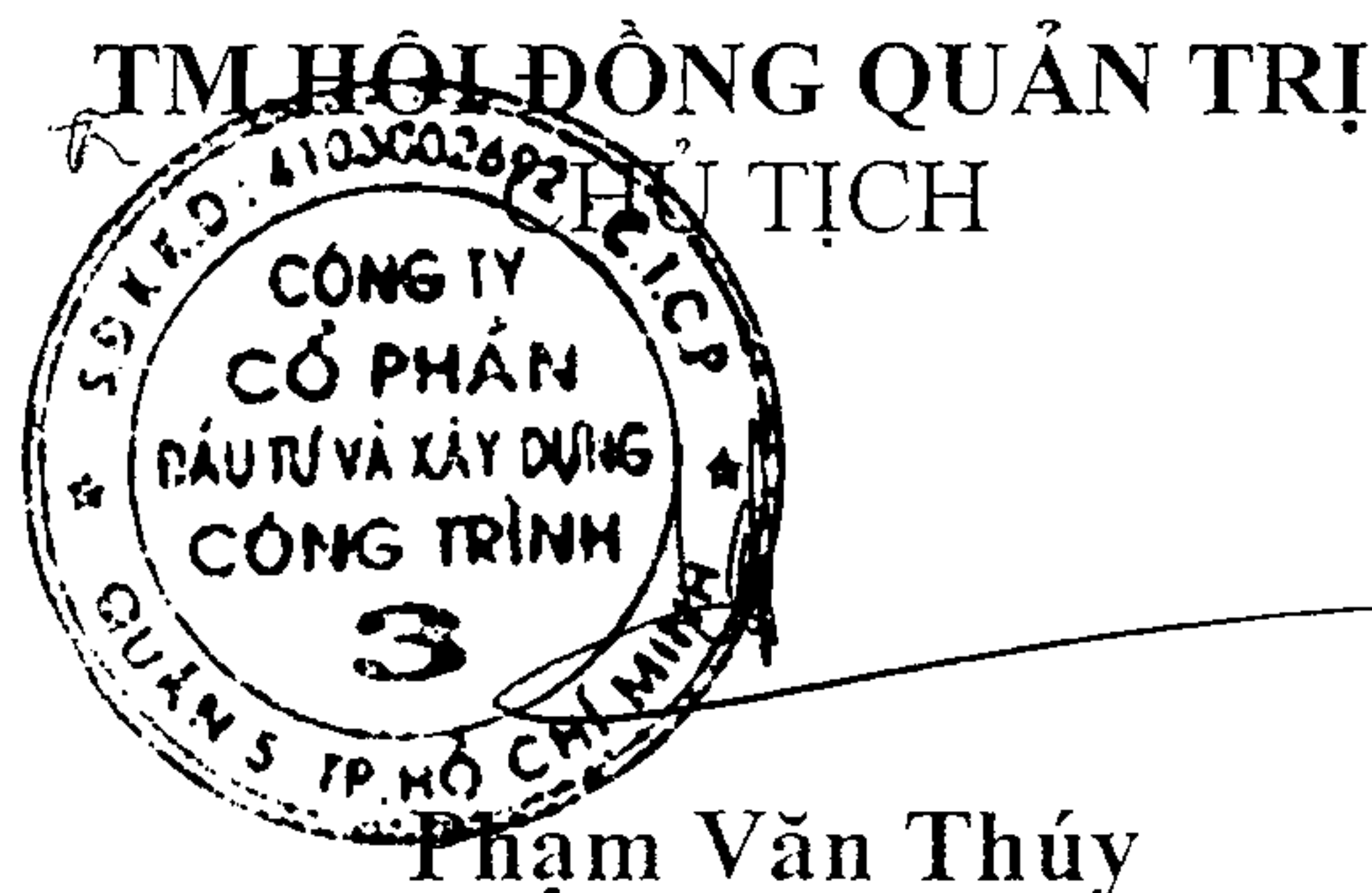
- Khi đến tham dự đại hội, đề nghị Quý cổ đông mang theo thông báo và chứng minh nhân dân/hộ chiếu (bản chính), Giấy ủy quyền bản chính (đối với cổ đông được ủy quyền) để xác nhận danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Mọi chi phí ăn, ở, đi lại cổ đông tự túc.

- Mọi chi tiết xin liên hệ: **C.Thắng (Phó trưởng phòng Tổ chức - Hành chính) - ĐT : (08) 38 339 390 - 0918 239373.**

**Thông báo này thay cho giấy mời.**

**Nơi nhận:**

- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban tổng giám đốc
- Các phòng, đơn vị trực thuộc
- Các cổ đông của Công ty
- Lưu TC-HC, HĐQT.




**TỔNG HỢP DANH SÁCH CỔ ĐÔNG**  
**CHÓT ĐẾN NGÀY 13/4/2015**

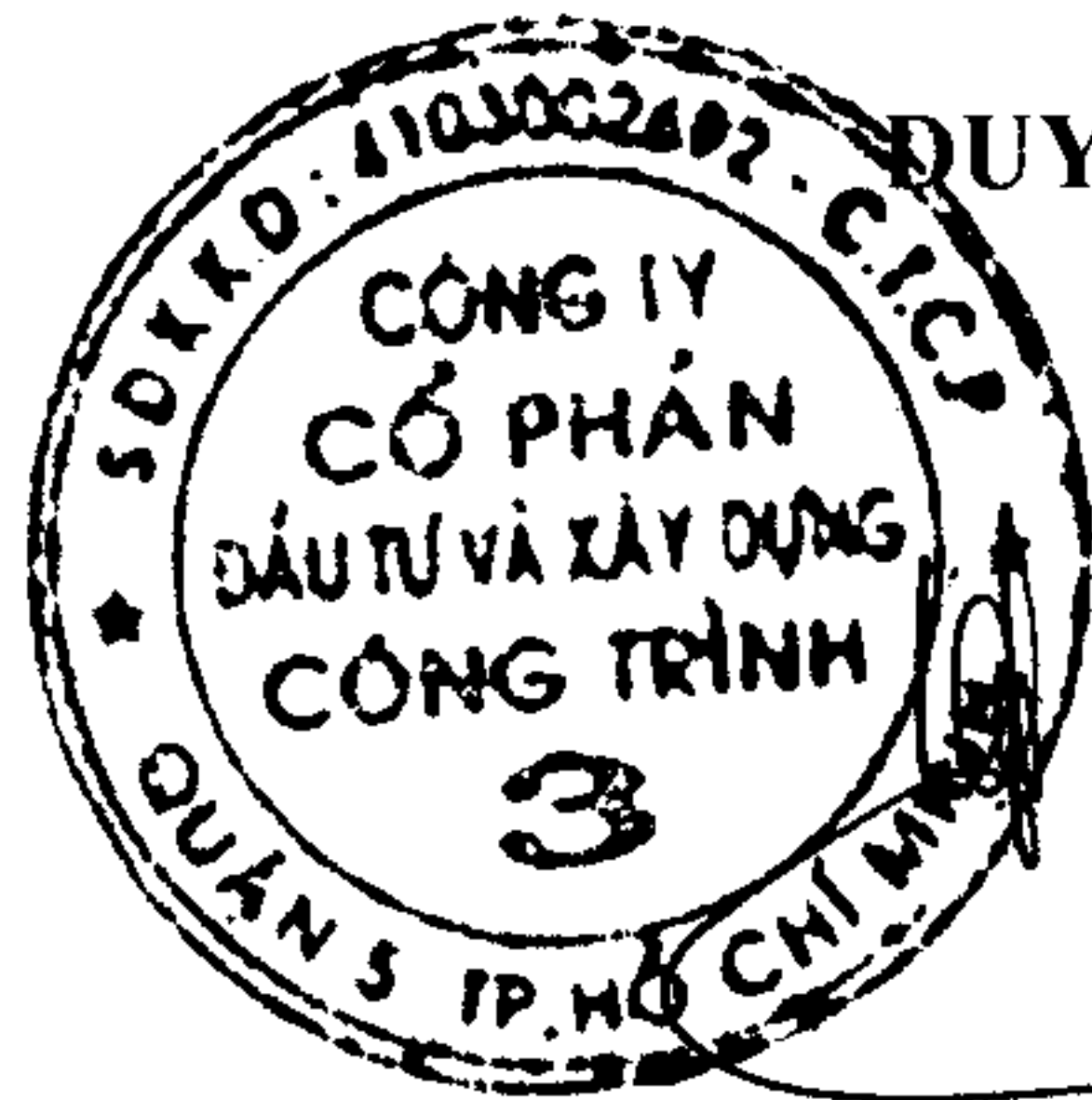
Stt	Đơn vị	Số lượng	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
1	CTCP Đầu tư và Xây dựng Công trình 3	1	93	-	93
2	Tổng Công ty Đường Sắt Việt Nam	1	2,651,918	-	2,651,918
3	Cơ quan	25	592,909	670,074	1,262,983
4	XN Cơ khí và Xây dựng	10	327,179	18,554	345,733
5	XN 301	6	9,867	-	9,867
6	XN 303	7	41,195	-	41,195
7	XN 304	10	51,492	1,320	52,812
8	XN 305	6	119,540	-	119,540
9	Công ty Thành Phát	23	256,192	39,373	295,565
10	Công ty Trường Lộc	6	365,239	-	365,239
11	Công ty Nam Tiến	1	151,250	-	151,250
12	Cổ đông ngoài	144	637,071	183,726	820,797
		<b>240</b>	<b>5,203,945</b>	<b>913,047</b>	<b>6,116,992</b>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2015

NGƯỜI LẬP



Phạm Thị Thắng



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Phạm Văn Thủy*

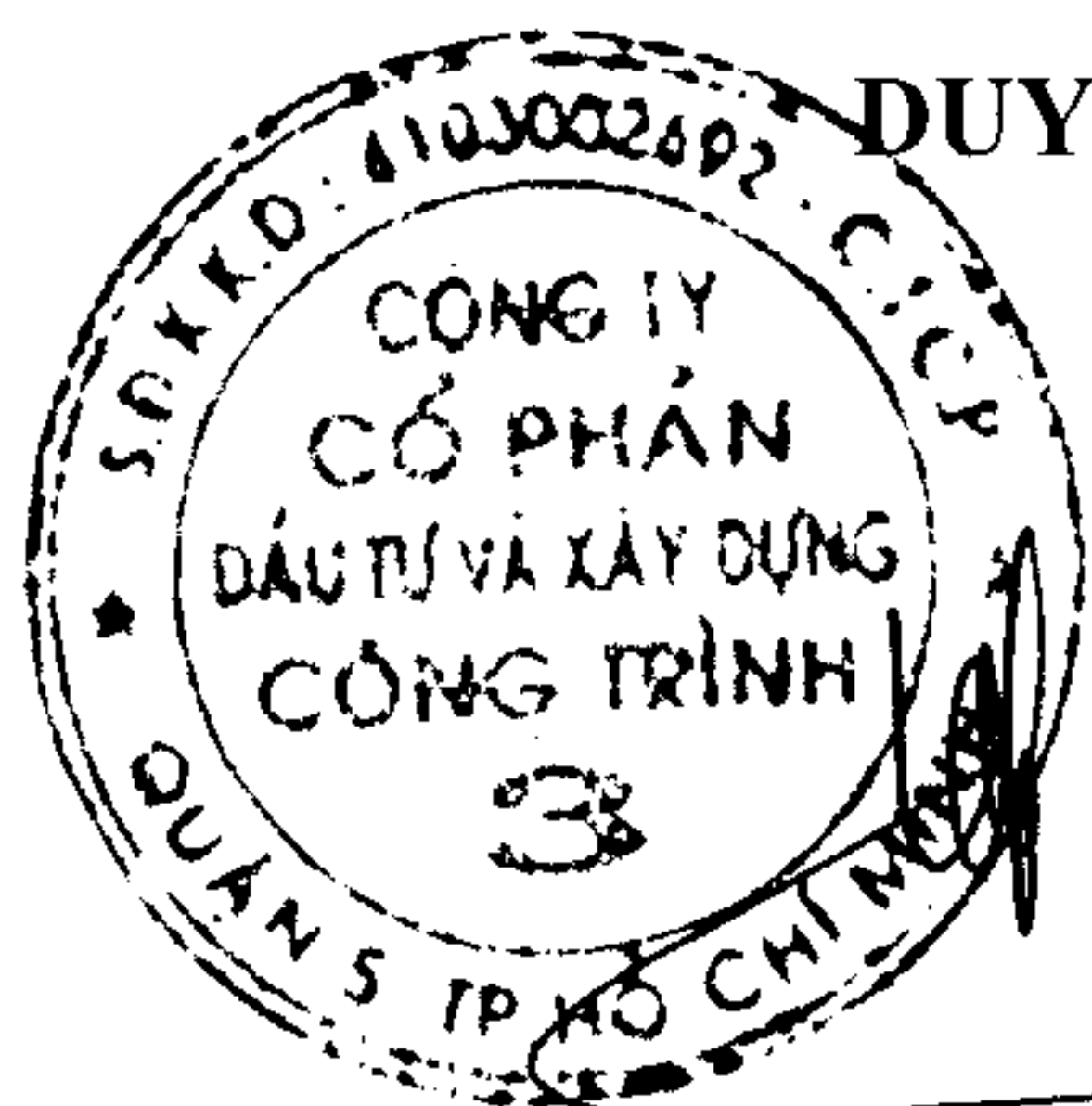


**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CHỐT ĐẾN NGÀY 13/4/2015**

Stt	Họ tên	Đơn vị	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
1	Phạm Văn Thúy	CQ	024193617	28/19 Trần Thiện Chánh, P.12, Q.10, HCM	-	670,072	670,072
2	Phạm Ngọc Côi	CQ	023908463	143A/18 XVNT, P.25, Q. BT, TP. TP.HCM	172,307	-	172,307
3	Nguyễn Đức Soát	CQ	022113634	512/9 Trường Chinh, P13, Q.TB, TP.HCM	29,276	-	29,276
4	Phạm Trường Sơn	CQ	100283207	P. Bửu Long, TP.Biên Hòa, Đồng Nai	4,485	-	4,485
5	Nguyễn Đức Thuận	CQ	025268473	99F Trần Văn Đang, P.9, Q.3, TP.HCM	27,181	-	27,181
6	Nguyễn Kim Chinh	CQ	024304528	143A/36 XVNT, P.25, Q. BT, TP.HCM	116,187	-	116,187
7	Đoàn Văn Nghị	CQ	023796909	143A/32 XVNT , P25, Q BT , TP.HCM	15,537	-	15,537
8	Ng.T.Phương Nhung	CQ	025412084	43/14/18 Cộng hòa, P4, Q.TB, TP.HCM	392	-	392
9	Phạm Thị Lệ Minh	CQ	025409309	143A/55 UVK, P25, Quận BT , TP.HCM	8,882	-	8,882
10	Từ Châu Vân	CQ	022276016	Số 1 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP.HCM	15,125	-	15,125
11	Đặng Thu Lan	CQ	16304981	136/1 Trần Phú , P4, Quận 5, TP.HCM	550	-	550
12	Trần Anh Thuận	CQ	021560449	Số 1 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP.HCM	53,485	-	53,485
13	Phạm Thị Thắng	CQ	024748804	1/4 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP.HCM	35,750	-	35,750
14	Nguyễn Văn Thông	CQ	020134844	143A/41 XVNT, P.25, Q.BT, TP.HCM	3,575	-	3,575
15	Nguyễn Đăng Minh	CQ	020064381	143A/37 XVNT, P25, Q BT, TP.HCM	10,545	-	10,545
16	Trịnh Việt Dũng	CQ	025354065	136/1 Trần Phú, P.4, Q.5, TP.HCM	-	2	2
17	Vũ Văn Cường	CQ	024022445	143A XVNT , P25, Q BT, TP.HCM	20,776	-	20,776
18	Nguyễn Minh Trương	CQ	021447683	143A XVNT, P25, Q.BT, TP.HCM	4,468	-	4,468
19	Trương Trọng Luật	CQ	021573597	143A/39 XVNT, P25, Q BT, TP.HCM	7,411	-	7,411
20	Trần Minh Hùng	CQ	020318007	143A/40 XVNT, P25, Q.BT, TP.HCM	14,323	-	14,323
21	Hoàng Đăng Pha	CQ	160337450	143A/31 XVNT, P25, Q.BT, TP.HCM	5,701	-	5,701
22	La Thu Hằng	CQ	023161601	1/4 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP.HCM	25,917	-	25,917
23	Lê Thái Bình	CQ	020712125	143A/45 XVNT, P25, Q.BT, TP.HCM	18,947	-	18,947
24	Đỗ Thị Bích Vân	CQ	025336829	143A/64 UVK , P25, Q BT , TP. HCM	195	-	195
25	Đỗ Đình Hưng	CQ	171718466	35 Trần Thị Nam, P Trường Thi , Tp Thanh Hóa , Tỉnh Thanh Hóa	1,894	-	1,894
	<b>Cộng</b>				<b>592,909</b>	<b>670,074</b>	<b>1,262,983</b>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2015

**NGƯỜI LẬP**



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Phạm Văn Thúy*

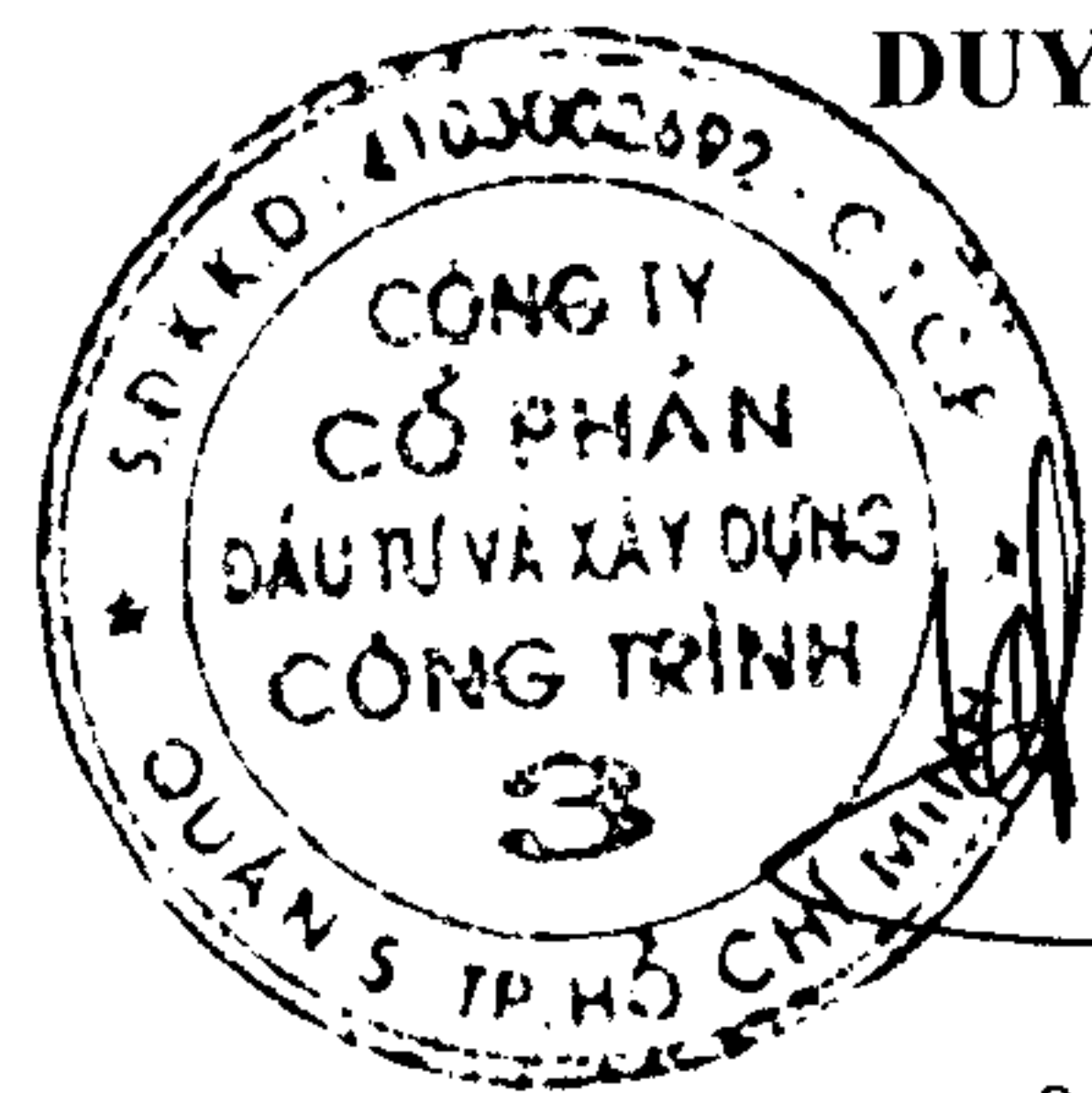
**Phạm Thị Thắng**

## DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CHÓT ĐẾN NGÀY 13/4/2015

Stt	Họ tên	Đơn vị	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
1	Trần Quốc Đoàn	XCK	025353840	143A/68 UVK, P25, Q.BT, TPHCM	297,049	15,067	312,116
2	Lê Quang Chung	XCK	025125259	57/7E Phan Huy Ích , P12, Q.GV, TPHCM	15,218	-	15,218
3	Nguyễn Văn Phóng	XCK	023908517	143A/53 XVNT , P25, Q.BT, TPHCM	1,787	-	1,787
4	Phan Minh Dũng	XCK	211593399	TT Tam Quan , Hoài Nhơn , Bình Định	300	3,487	3,787
5	Phạm Văn Đắc	XCK	230736454	LaBăng, Chuprông, Gia Lai	429	-	429
6	Bùi Xuân Chính	XCK	023908416	143A/33 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	3,753	-	3,753
7	Dương Quốc Phong	XCK	023616421	Thành phố Hồ Chí Minh	1,107	-	1,107
8	Lê Duy Giang	XCK	174580052	Hoằng Lưu, Hoằng Hóa, Thanh Hóa	429	-	429
9	Nguyễn Đình Việt	XCK	VSDCT3182309746	Hùng Tiến, Nam Đàn, Nghệ An	48	-	48
10	Đặng Việt Hùng	XCK	021609239	143A/27 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	7,059	-	7,059
	Cộng				327,179	18,554	345,733

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2015

NGƯỜI LẬP



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Phạm Văn Thủy*

Phạm Thị Thắng

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CHÓT ĐẾN NGÀY 13/4/2015**

Stt	Họ tên	Đơn vị	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
1	Đặng Quang Thịnh	301	212024165	Nghĩa Phương, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	6,619	-	6,619
2	Hà Văn Hiệu	301	183325451	Cẩm Thịnh, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	178	-	178
3	Nguyễn Minh Tiến	301	183423115	Xuân Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh	303	-	303
4	Nguyễn Trần Sang	301	164080886	Ninh Nhất, Hoa Lư, Ninh Bình	535	-	535
5	Nguyễn Trọng Phú	301	181660828	Xuân Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh	1,911	-	1,911
6	Trần Hữu Chung	301	182264235	Lĩnh Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	321	-	321
	Cộng				9,867	-	9,867

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2015

NGƯỜI LẬP



Phạm Thị Thắng

DUYỆT



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Phạm Văn Thủy*

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CHÓT ĐẾN NGÀY 13/4/2015**

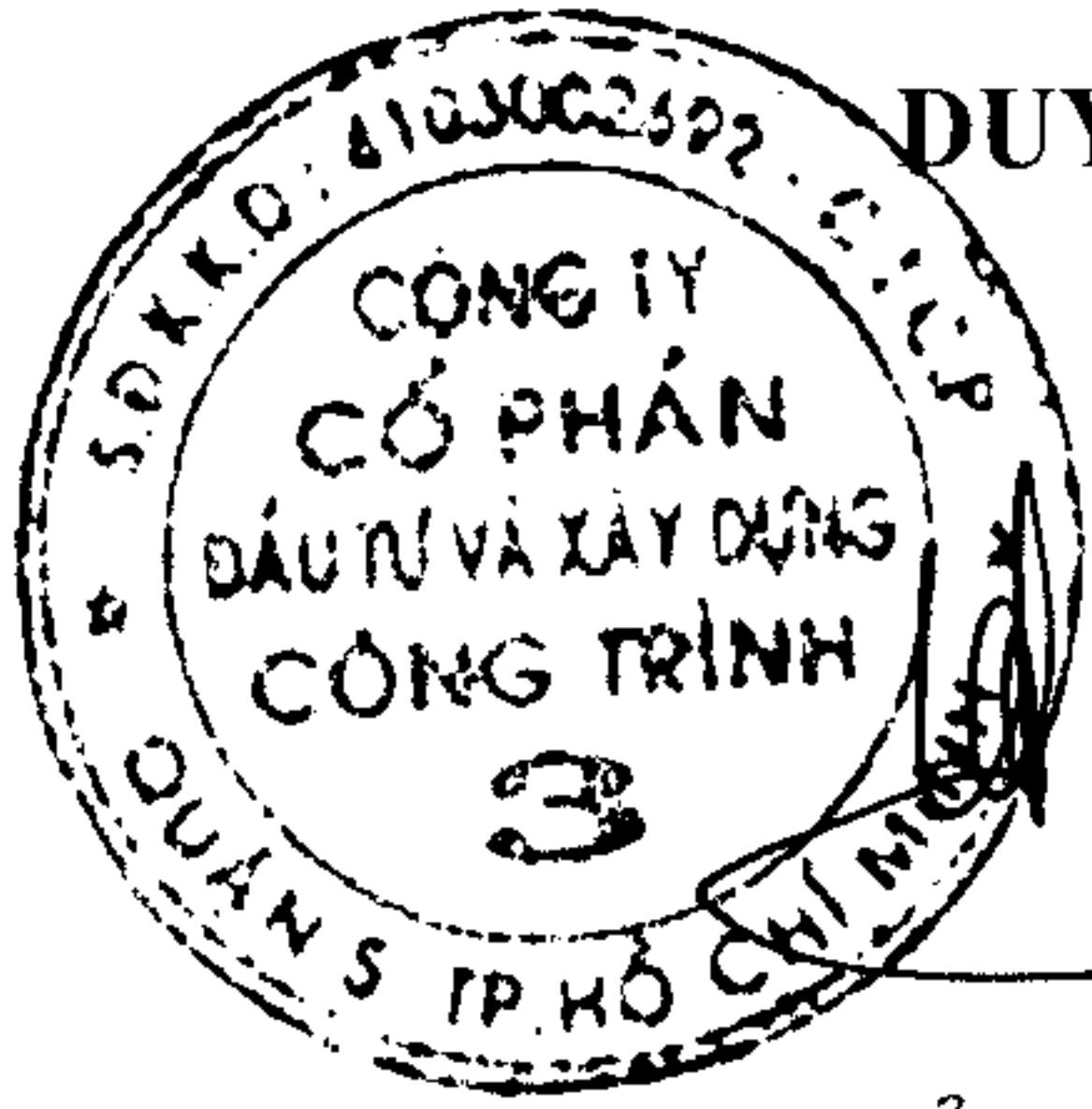
Stt	Họ tên	Đơn vị	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
1	Bùi Minh Quang	303	225088824	Vĩnh Thạnh, Nha Trang, Khánh Hòa	24,832	-	24,832
2	Nguyễn Tiên Dũng	303	180244439	143/43 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	11,349	-	11,349
3	Thân Thị Hiền	303	121629193	321/2 Hà Huy Giáp , KP3A, P.T. Lộc , Q12, Tp HCM	1,174	-	1,174
4	Hoàng Xuân Hòa	303	171188045	Hà Sơn, Hà Trung, Thanh Hóa	1,072	-	1,072
5	Nguyễn Bá Tuất	303	181720244	Xuân Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh	1,787	-	1,787
6	Nguyễn Thiện Trung	303	181940164	Can Lộc, Hà Tĩnh	446	-	446
7	Trần Ngọc Thanh	303	183057468	Đại Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh	535	-	535
	<b>Cộng</b>				<b>41,195</b>	<b>-</b>	<b>41,195</b>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2015

**NGƯỜI LẬP**

*Thắng*

**Phạm Thị Thắng**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Phạm Văn Thủy*



**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CHÓT ĐẾN NGÀY 13/4/2015**

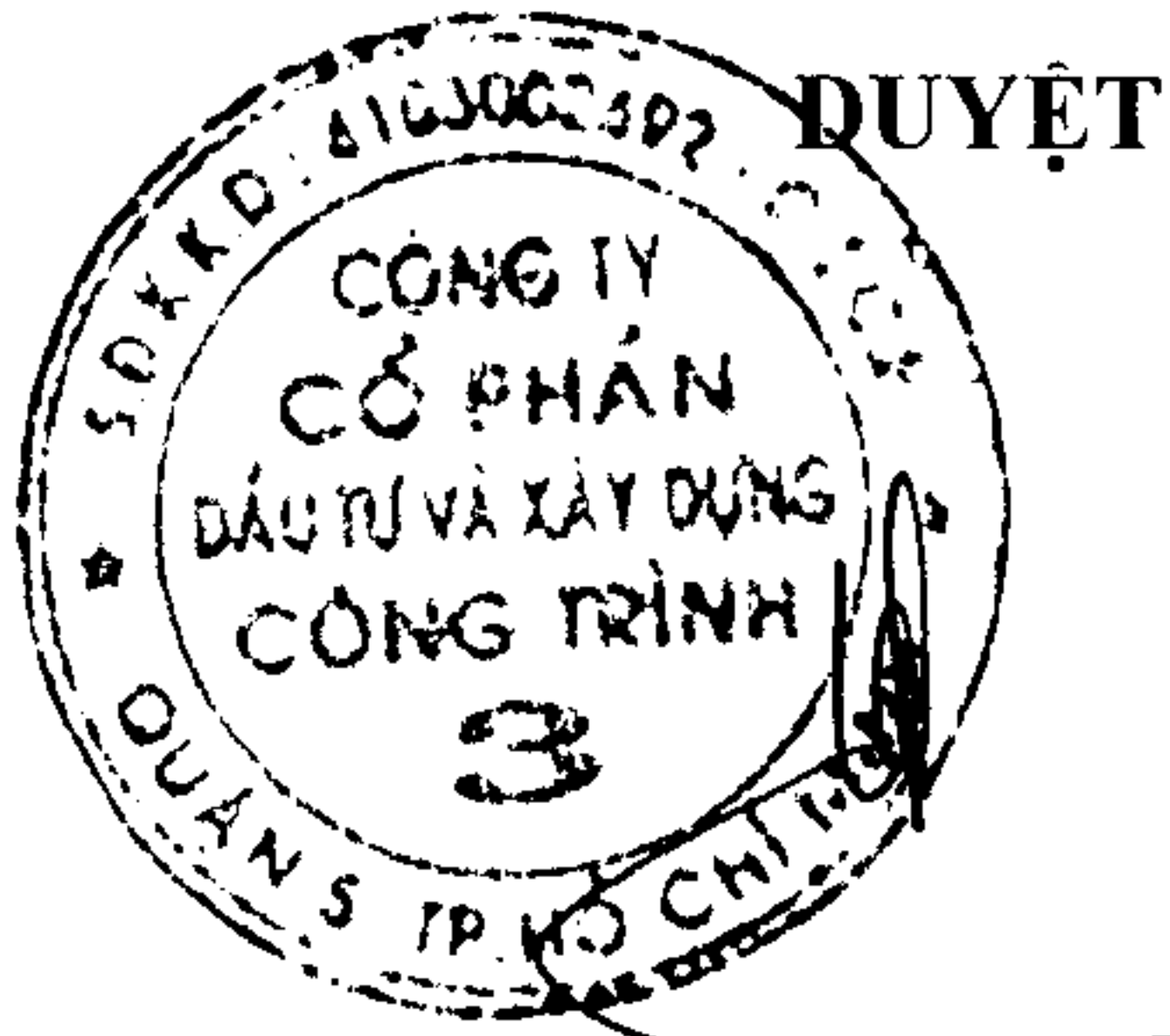
Stt	Họ tên	Đơn vị	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
1	Nguyễn Quang Sơn	304	023417655	143A/59 UVK , P25, QBT , Tp HCM	39,843	-	39,843
2	Tống Thị Thanh Vân	304	023139595	143A/34 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	5,755	-	5,755
3	Hoàng Đình Hùng	304	182510210	Thái Sơn, Đô Lương, Nghệ An	661	-	661
4	Huỳnh Anh Hùng	304	021672883	128C1 Tân Hòa Đông, P.14, Q.6, TPHCM	-	1,320	1,320
5	Hồ Quang Thông	304	182474004	Quỳnh Mỹ, Quỳnh Lưu, Nghệ An	839	-	839
6	Nguyễn Tử Du	304	160087128	Ninh Nhất, Hoa Lư, Ninh Bình	535	-	535
7	Nguyễn Đình Việt	304	151600965	BÁCH THUẬN VŨ THƯ THÁI BÌNH	2,091	-	2,091
8	Ngô Văn Khởi	304	161692359	Yên Mỹ, Yên Mô, Ninh Bình	804	-	804
9	Ngô Văn Kết	304	CT32	Yên Mỹ, Yên Mô, Ninh Bình	429	-	429
10	Phạm Viết Hòa	304	181463420	Kim Liên, Nam Đàn, Nghệ An	535	-	535
	Cộng				51,492	1,320	52,812

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2015

**NGƯỜI LẬP**

*Phạm Thị Thắng*

**Phạm Thị Thắng**



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Phạm Văn Châu*

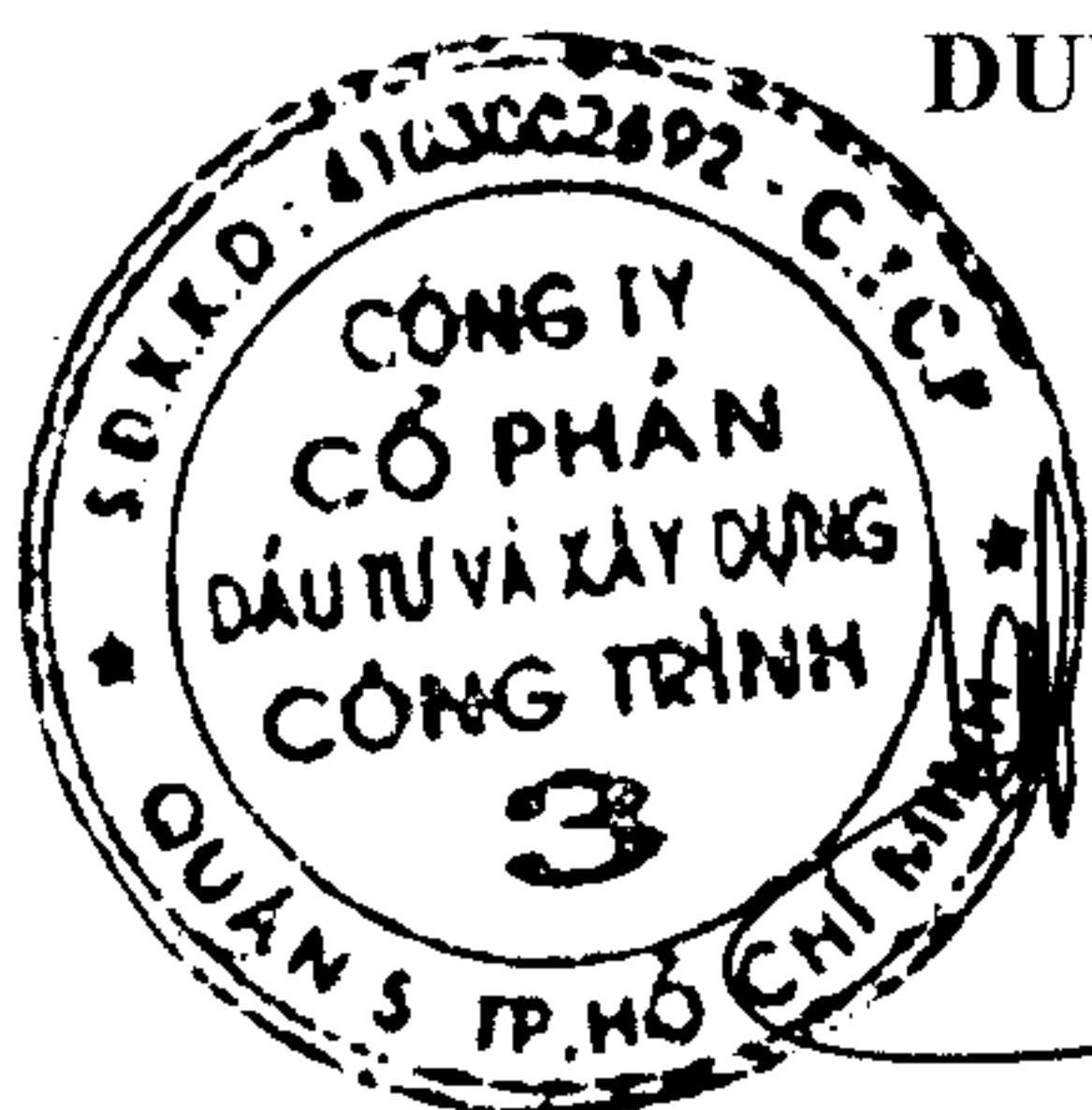


## DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CHÓT ĐẾN NGÀY 13/4/2015

Stt	Họ tên	Đơn vị	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
1	Tạ Việt Anh	305	164161375	Yên Mỹ, Yên Mô, Ninh Bình	16,855	-	16,855
2	Nguyễn Văn Phong	305	172612000	Văn Thiện, Nông Công, Thanh Hóa	804	-	804
2	Nguyễn Văn Sản	305	031241844	Tiên Phong, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	821	-	821
3	Nguyễn Đình Ba	305	141823987	Quảng Nghiệp, Tứ Kỳ, Hải Dương	1,161	-	1,161
5	Vũ Văn Chung	305	171876362	Hà Sơn, Hà Trung, Thanh Hóa	446	-	446
6	Đặng Xuân Trường	305	012272989	Khu GD, trường CĐNDS Thượng Thanh, LB, HN	99,453	-	99,453
	Cộng				119,540	-	119,540

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2015

NGƯỜI LẬP



DUYỆT

Phạm Thị Thắng

TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Phạm Văn Chiêu*

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CHỐT ĐẾN NGÀY 13/4/2015**

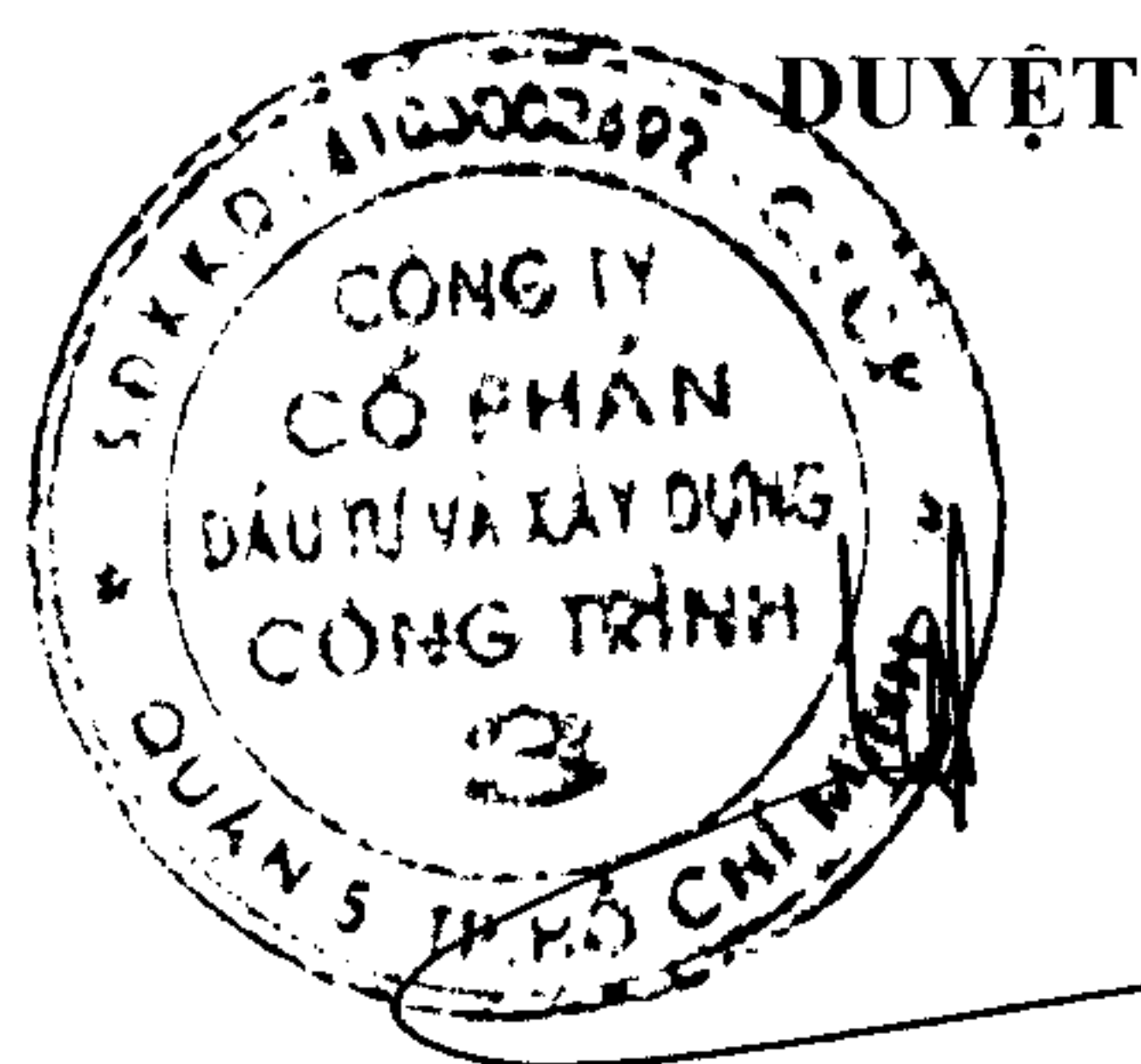
Stt	Họ tên	Đơn vị	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
1	Lê Văn Nhương	TP	025127299	143A/89 Ung Văn Khiêm, Q.BT, TPCHM	192,578	-	192,578
2	Đoàn Biên Thùy	TP	271313314	Cây Gáo, T.Nhất, Đồng Nai	20,956	-	20,956
3	Đỗ Văn Nghĩa	TP	025539748	136/1 Trần Phú, P.4, Q.5, Tp.HCM	-	25,441	25,441
4	Cao Văn Bình	TP	171684389	136/1 Trần Phú, P4, Quận 5, HCM	7,117	-	7,117
5	Mai Quốc Hải	TP	024854190	647/1/1 KP3 P. Hiệp B.Phước, TĐ, TPHCM	3,932	-	3,932
6	Nguyễn Đình Hiệp	TP	131495280	Bình Bộ, Phù Ninh, Phú Thọ	1,107	-	1,107
7	Lê Thị Thanh Cúc	TP	311815128	ấp 2 Đạo Thạnh, Mỹ Tho, Tiền Giang	556	-	556
8	Lê Hoàng Thạch Thảo	TP	024511215	16A 19 Vũ Ngọc Phan, P13, Q. BT, Tp HCM	-	13,932	13,932
9	Bùi Văn Cường	TP	272112784	41A/18 KP5, Trảng Dài, Biên Hòa, ĐN	5,165	-	5,165
10	Hoàng Văn Hùng	TP	172138917	Quảng Phong, Quảng Xương, Thanh Hóa	357	-	357
11	Hà Mạnh Tường	TP	151347304	Vũ Tây, Kiến Xương, Thái Bình	178	-	178
12	Lê Phúc Cường	TP	130970907	Bình Bộ, Phong Châu, Vĩnh Phú	178	-	178
13	Lê Văn Như	TP	141343820	Nhân Nghĩa, Long Khánh, Đồng Nai	1,107	-	1,107
14	Lương Văn Hùng	TP	131219049	Phú Thọ	607	-	607
15	Lương Đức Bình	TP	131166931	Bình Bộ, Phong Châu, Vĩnh Phú	13,620	-	13,620
16	Nguyễn Đức Thảo	TP	142030979	Hải Dương	178	-	178
17	Phạm Anh Hào	TP	183136766	Hà Tĩnh	3,753	-	3,753
18	Phạm Quốc Tuấn	TP	183273948	Thạch Liên, Thạch Hà, Hà Tĩnh	587	-	587
19	Phạm Thế Bình	TP	151618531	Tây Sơn, Tiên Hải, Thái Bình	1,608	-	1,608
20	Võ Thanh Tùng	TP	182133639	Hung Xá, Hưng Nguyên, Nghệ An	357	-	357
21	Võ Văn Mạnh	TP	182412000	Thị trấn Xuân Lộc, Long Khánh, Đồng Nai	643	-	643
22	Trần Anh Hùng	TP	183279622	Sơn Trường, Hương Sơn, Hà Tĩnh	1,430	-	1,430
23	Đình Văn Lĩnh	TP	162436670	Nam Định	178	-	178
	<b>Cộng</b>				<b>256,192</b>	<b>39,373</b>	<b>295,565</b>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2015

**NGƯỜI LẬP**

*(Handwritten signature)*

**Phạm Thị Thắng**



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Phạm Văn Thắng*

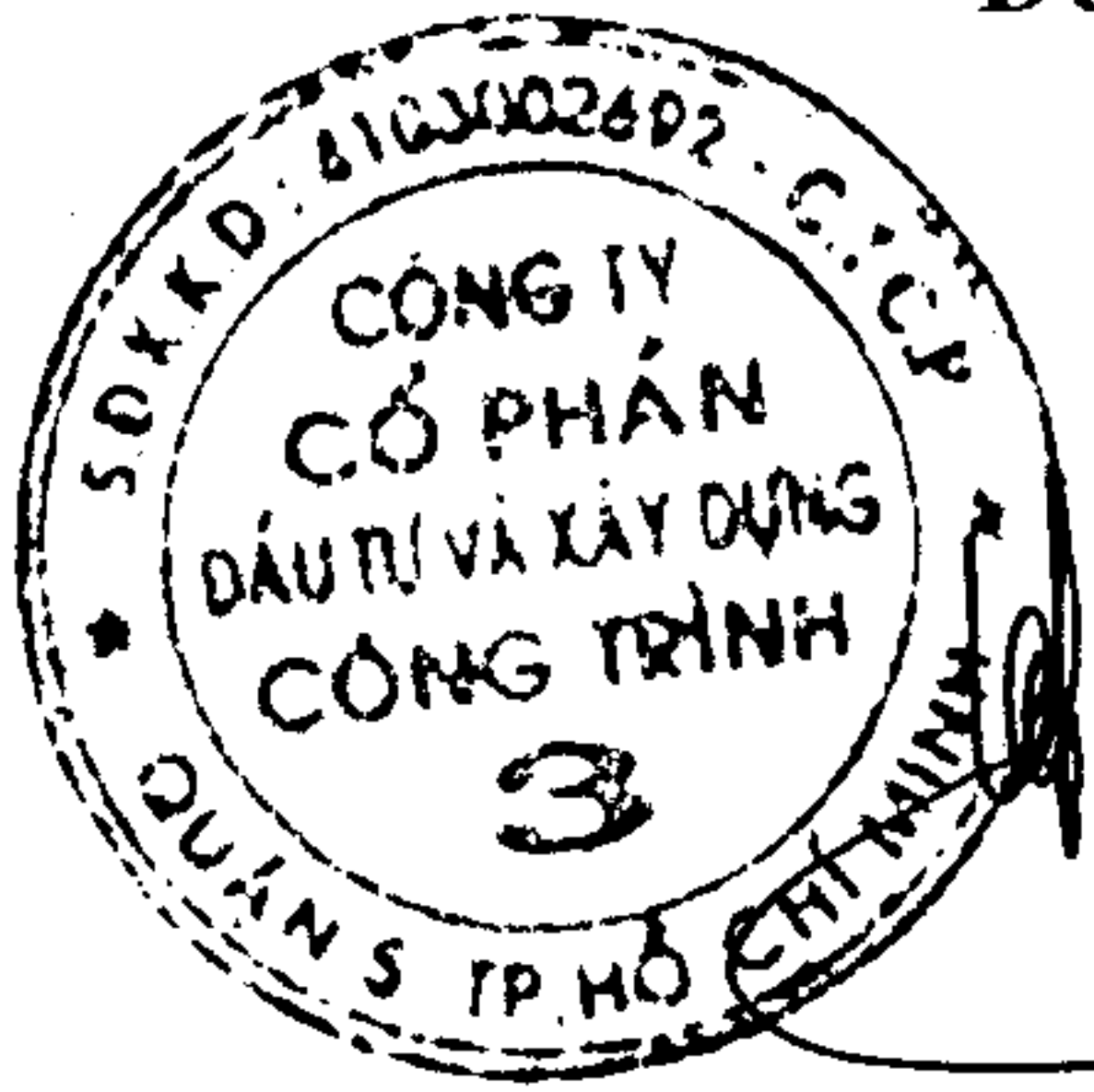
**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CHÓT ĐẾN NGÀY 13/4/2015**

Stt	Họ tên	Đơn vị	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
1	Nguyễn Quang Vinh	TL	024789406	143A/62 Ung Văn Khiêm, P25, Q.BT, TPHCM	349,794	-	349,794
2	Nguyễn Hữu Huy	TL	301327439	Áp 3B-xã Phước lợi - Bến Lức - Long An	6,875	-	6,875
3	Phạm Thị Huyền	TL	168117155	Thanh Tân - Thanh Liên - Hà Nam	4,313	-	4,313
4	Nguyễn Sỹ Văn	TL	183145079	Thạch Liên, Thanh Hà, Hà Tĩnh	410	-	410
5	Nguyễn Tiến Dũng	TL	151201277	Đông Hưng, Đông Kinh, Thái Bình	410	-	410
6	Phạm Hồng Cường	TL	168505558	Thanh Tân - Thanh Liêm- Hà Nam	3,437	-	3,437
	Cộng				365,239	-	365,239

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2015

**DUYỆT**

**NGƯỜI LẬP**



**Phạm Thị Thắng**

TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Phạm Văn Thủy*

## DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CHÓT ĐẾN NGÀY 13/4/2015

Stt	Họ tên	Đơn vị	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
1	Vũ Công May	NT	024500043	132/127 Nguyễn Hữu Cảnh, P22, Bình Thạnh	151,250	-	151,250
	Cộng				151,250	-	151,250

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2015

DUYỆT

NGƯỜI LẬP



Phạm Thị Thắng

TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Phạm Văn Thủy*



**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CHÓT ĐẾN NGÀY 13/4/2015**

Stt	Họ tên	Đơn vị	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
1	Bùi Ngọc Loan	CĐN	311561827	888/54/1 đường 30.04, P.11, TP.Vũng Tàu	-	3,753	3,753
2	Bùi Thị Đệ	CĐN	180244428	143A/43 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	1,608	-	1,608
3	Bùi Văn Tùng	CĐN	183160451	Thạch Liên, Thanh Hà, Hà Tĩnh	535	-	535
4	Bùi Xuân Nam	CĐN	171709073	Quảng Long, Quảng Xương, Thanh Hóa	392	-	392
5	Chu Duy Toàn	CĐN	111587330	Trung Tú, ứng Hòa, Hà Tây Số 50b, Lô B, Đô Thị Mới MĐ, Từ Liêm	178	-	178
6	Chu Đức Hiệp	CĐN	012968178	Hà Nội	-	8,263	8,263
7	Dương Văn An	CĐN	023652344	143 A/9 XVNT, P.25, Q.BT, TP.HCM	10,010	-	10,010
8	Dương Văn Bắc	CĐN	141698043	Gia Lương, Tứ Lộc, Hải Hưng	338	-	338
9	Huỳnh Thanh Trung	CĐN	023952262	128C1, Tân Hòa Đông, P.14, Q.6, TPHCM	-	144	144
10	Hoàng Hữu Nhơn	CĐN	020048666	28M Phạm Việt Chánh, P.10, Q.BT, TP.HCM	5,183	-	5,183
11	Hoàng Nghĩa Long	CĐN	186039360	Nghệ An	535	-	535
12	Hoàng Văn Hải	CĐN	131230742	Thị trấn Phú Hộ, Phù Ninh, Phú Thọ	178	-	178
13	Hoàng Văn Hợp	CĐN	171611221	Quảng Phong, Quảng Xương, Thanh Hóa	1,072	-	1,072
14	Hà Văn Ngoạn	CĐN	111809104	Đường Lâm, Sơn Tây, Hà Tây	178	-	178
15	Hồ Cao Hùng	CĐN	022633813	Số 6, đường số 6, P.9, Q.Gò Vấp	-	1,633	1,633
16	Hồ Văn Quân	CĐN	183346041	Thạch Lạc, Thanh Hà, Hà Tĩnh	178	-	178
17	Hồ Đức Thành	CĐN	182493000	Quỳnh Mỹ, Quỳnh Lưu, Nghệ An	838	-	838
18	Lê Xuân Cường	CĐN	023302811	471 PHAN VĂN TRỊ-P.7-Q.5-TP.HCM	-	220	220
19	Lê Hải Đăng	CĐN	111530403	Cát Quế, Hoài Đức, Hà Tây	195	-	195
20	Lê Quang Dũng	CĐN	025149768	30/3 Ấp 4, An Khánh, quận 2, HCM	25,560	-	25,560
21	Lê Thanh Quý	CĐN	183149941	Xuân Đan, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	1,196	-	1,196
22	Lê Thị Kết	CĐN	025192770	471 - Phan Văn Trị, P.7, Q.5, HCM	-	467	467
23	Lê Việt Yên	CĐN	023995315	143A/46 XVNT, P25, Q.BT, TP.HCM	-	3,395	3,395
24	Lê Văn Chung	CĐN	162069583	Xuân Bái, Thọ Xuân, Thanh Hóa	178	-	178
25	Lê Văn Lâm	CĐN	171713143	Đại Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa	195	-	195
26	Lê Văn Đồng	CĐN	183266405	Sơn Phú, Hương Sơn, Hà Tĩnh	357	-	357
27	Lê Vạn Đồng	CĐN	183069730	Mỹ Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh	661	-	661
28	Lưu Thị Nhơn	CĐN	011728315	143A/17 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	5,523	-	5,523
29	Mai Duy Khoa	CĐN	211716631	Phước Thành, Tuy Phước, Bình Định	947	-	947
30	Mai Văn Luyện	CĐN	271836751	Xuân Hiệp, Xuân Lộc, Đồng Nai	1,072	-	1,072
31	Mai Văn Phồn	CĐN	271514304	Số 5 Khu T.thể Đ sắt Hiệp Hòa Biên Hòa, Đồng Nai	3,217	-	3,217
32	Nguyễn Chí Dũng	CĐN	CT35	Ninh Nhất, Hoa Lư, Ninh Bình	535	-	535
33	Nguyễn Công Huân	CĐN	183307462	Sơn Phú, Hương Sơn, Hà Tĩnh	357	-	357
34	Nguyễn Công Quỳnh	CĐN	151264379	Đông Cừ, Đông Hải, Quỳnh Phụ, Thái Bình	470	-	470
35	Nguyễn Công Thắng	CĐN	164066725	Ninh Khanh, Hoa Lư, Ninh Bình	357	-	357
36	Nguyễn Công Tình	CĐN	182184401	Lĩnh Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	982	-	982
37	Nguyễn Hữu Chí	CĐN	183244348	Kỳ Trinh, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	535	-	535

Stt	Họ tên	Đơn vị	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
38	Nguyễn Hữu Hải	CĐN	186287015	Anh Sơn, Nghệ An	178	-	178
39	Nguyễn Hữu Phước	CĐN	020704683	143A/16 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	3,575	-	3,575
40	Nguyễn Khánh Toàn	CĐN	183423105	Xuân Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh	303	-	303
41	Nguyễn Kim Ánh	CĐN	022616604	143A/47 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	11,082	-	11,082
42	Nguyễn Ngọc Trung	CĐN	023969905	143A/57 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	535	-	535
43	Nguyễn Quốc Hồ	CĐN	186050306	Hương Sơn, Tân Kỳ, Nghệ An	89	-	89
44	Nguyễn Sỹ Hoàng	CĐN	183303941	Thạch Liên, Thanh Hà, Hà Tĩnh	267	-	267
45	Nguyễn Sỹ Thuận	CĐN	183083591	Thạch Liên, Thạch Hà, Hà Tĩnh	232	-	232
46	Nguyễn Thanh Hà	CĐN	121292806	Nghĩa Đạo, Thuận Thành, Hà Bắc	178	-	178
47	Nguyễn Thanh Tý	CĐN	183008159	Đức Thanh, Đức Thọ, Hà Tĩnh	178	-	178
48	Nguyễn Thành Đông	CĐN	141605906	Thanh Bình, Nam Thanh, Hải Dương	1,287	-	1,287
49	Nguyễn T. Bích Hương	CĐN	031058707	8/12/73 Lê Lai, Ngô Quyền, Hải Phòng	1,237	4,125	5,362
50	Nguyễn Thị Cúc	CĐN	020618657	143A/29 XVNT , P25, Q.BT, TPHCM	6,879	-	6,879
51	Nguyễn T. Diệu Hương	CĐN	031275421	61Đ5 Đồng Quốc Bình, Ngô Quyền, HP	-	3,753	3,753
52	Nguyễn T.Thanh Tịnh	CĐN	025078649	143A Ung văn Khiêm , P25, BT , HCM	3,302	-	3,302
53	Nguyễn T.Thu Hương	CĐN	011872879	178 Nguyễn Đình Chiểu, Q3, HCM	-	11,797	11,797
54	Nguyễn Thị Thành	CĐN	012714090	12 A2, tiểu khu Ngọc Khánh, Ba Đình, HN	5,912	13,750	19,662
55	Nguyễn T.Thùy Anh	CĐN	023675007	32 Đường số 9, P.Linh Tây, Thủ Đức, HCM	2,240	-	2,240
56	Nguyễn T.Tuyết Loan	CĐN	025687197	143A/59 UVK- P25- QBT, TPHCM	-	2,920	2,920
57	Nguyễn Thị Vẽ	CĐN	111107486	306 Bà Triệu, HBT, HN	-	550	550
58	Nguyễn Tiến Cường	CĐN	164080368	Ninh Nhất, Hoa Lư, Ninh Bình	357	-	357
59	Nguyễn Tiến Hải	CĐN	183317692	136/1 trần phú p.4, q.5, tp.hcm	535	-	535
60	Nguyễn Tiến Nam	CĐN	194115822	46/1 Tổ 14 Đông An 3 Bình Hòa Thuận An, Bình Dương	19	68	87
61	Nguyễn Tiên Trọng	CĐN	183237651	Kỳ Hưng, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	572	-	572
62	Nguyễn Trường Thi	CĐN	013601033	Chợ Thường - Thường Thắng- Hiệp Hòa - Bắc Giang	-	210	210
63	Nguyễn Tự Hương	CĐN	030788943	Số 37 Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	2,722	8,250	10,972
64	Nguyễn Viết Tuấn	CĐN	025367374	146 Đ.400 KP3 P Tân Phú Q 9 Tp HCM	-	8,140	8,140
65	Nguyễn Viết Tài	CĐN	183083652	Thạch Liên, Thạch Hà, Hà Tĩnh	178	-	178
66	Nguyễn Văn Bắc	CĐN	155032857	Hồng Phương, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	178	-	178
67	Nguyễn Văn Công	CĐN	172454001	Thị trấn Ngọc Lặc, Thanh Hóa	2	-	2
68	Nguyễn Văn Dân	CĐN	023191497	12, Ấp Tiên , Tân Thông Hội , H.Củ Chi , Tp HCM	667	-	667
69	Nguyễn Văn Khánh	CĐN	183423332	Kỳ Trinh, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	535	-	535
70	Nguyễn Văn Long	CĐN	023741576	174/10 Lý Chính Thắng, P.2, Q.8	34,112	-	34,112
71	Nguyễn Văn Thông	CĐN	172409370	Trung Chính, Nông Công, Thanh Hóa	572	-	572
72	Nguyễn Văn Thăng	CĐN	1350423324	Hồng Phương, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	178	-	178
73	Nguyễn Văn Thảo	CĐN	183344251	Thạch Lạc, Thanh Hà, Hà Tĩnh	178	-	178
74	Nguyễn Văn Tuấn	CĐN	142131234	Hải Dương	535	-	535
75	Nguyễn Văn Tài	CĐN	111396725	Văn Nhân, Phú Xuyên, Hà Tây	929	-	929
76	Nguyễn Văn Đông	CĐN	183243967	Kỳ Trinh, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	535	-	535



Stt	Họ tên	Đơn vị	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
77	Nguyễn Xuân Huyền	CĐN	111232897	Trảng Bom, Thống Nhất, Đồng Nai	1,072	-	1,072
78	Nguyễn Xuân Huân	CĐN	182278665	Thanh Tiên, Thanh Chương, Nghệ An	535	-	535
79	Nguyễn Xuân Nguyên	CĐN	020529587	28 A Phạm Việt Chánh, P19, BT, TPHCM	39,089	-	39,089
80	Nguyễn Xuân Thành	CĐN	182263581	Thanh Niên, Thanh Chương, Nghệ An	249	-	249
81	Nguyễn Xuân Vinh	CĐN	021570619	143A/13 XVNT, P25, Q.BT, TPHCM	5,540	-	5,540
82	Nguyễn Đình Miên	CĐN	020104749	28D Phạm Việt Chánh P.19, Q.BT, TP.HCM	5,540	-	5,540
83	Nguyễn Đình Trung	CĐN	181447461	Nghệ An	535	-	535
84	Ngô Tất Thành	CĐN	151400211	Vũ Tiên, Vũ Thu, Thái Bình	429	-	429
85	Ngô thị Thu Trang	CĐN	024038929	462/38A CMT8, F11, Q3, Tp HCM	60,500	-	60,500
86	Ninh Mạnh Xinh	CĐN	113115824	Phú Lai, Yên Hưng, Hòa Bình	357	-	357
87	Phạm Hoàng Sang	CĐN	024969881	1201 LÔ A, C/C GRAGON HILL, 15A1 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, TP.HCM	-	2,005	2,005
88	Phạm Văn Đường	CĐN	012942449	Số 2, Ngõ 362/2/67, Đường Giải Phóng, Thịnh Liệt, Hoàng Mai Hà Nội	-	85,879	85,879
89	Phan Ngọc Hà	CĐN	182347886	Hội Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	178	-	178
90	Phan Ngọc Minh	CĐN	182509607	Hội Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	267	-	267
91	Phan Quốc Thắng	CĐN	212030927	Xã Tịnh Thiện, Huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	178	-	178
92	Phan Thị Kim Thịnh	CĐN	012807631	P 403- Nhà N2F- khu đô thị Trung Hoà- Hà Nội	137,500	-	137,500
93	Phan Đình Thái	CĐN	162212792	B5F7 QK B, Trần Đăng Ninh, Nam Định	178	-	178
94	Phan Đình Toại	CĐN	012636290	Số 22, Ngõ 443 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội	28,600	-	28,600
95	Phạm Ngọc Kim Thạch	CĐN	023528728	943/4A Lò Gốm, P8, Q6, TP Hồ Chí Minh	-	13,147	13,147
96	Phạm Ngọc Sơn	CĐN	090761570	Thái Nguyên	124	-	124
97	Phạm Quang Bình	CĐN	141613000	Quảng Nghiệp, Tứ Kỳ, Hải Dương	643	-	643
98	Phạm Thùy Linh	CĐN	273060057	93 lê lợi f6	-	687	687
99	Phạm Văn Dũng	CĐN	022438372	457/15 Hòa Hảo F5 Quận 10 Tp HCM	151,250	-	151,250
100	Phạm Văn Luyện	CĐN	171857520	46 tiểu khu 6, TT Hà Trung, Thanh Hóa	338	-	338
101	Phạm Văn Nhân	CĐN	151349965	Thái Thành, Thái Thụy, Thái Bình	178	-	178
102	Phạm Văn Thành	CĐN	CT34	Ninh Mỹ, Hoa Lư, Ninh Bình	535	-	535
103	Phạm Xuân Biên	CĐN	070740506	Hồng Đức, Hàm Yên, Tuyên Quang	786	-	786
104	Trần Trường Giang	CĐN	111276475	Minh Cường, Thường Tín, Hà Tây	-	5,023	5,023
105	Trương Công Giang	CĐN	183277020	Kỳ Trinh, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	178	-	178
106	Trần Doãn Lương	CĐN	182060308	Lạc Sơn, Đô Lương, Nghệ An	338	-	338
107	Trần Huy Bình	CĐN	182326716	Lĩnh Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	446	-	446
108	Trần Lê Lợi	CĐN	181805692	41 Trần Văn Đăng, P.11, Q.3, TPHCM	1,768	-	1,768
109	Trần Mạnh Hùng	CĐN	162329667	Yên Phúc, ý Yên, Nam Định	410	-	410
110	Trần Quang Dế	CĐN	212169160	Phổ Cường, Đức Phổ, Quảng Ngãi	124	-	124
111	Trần Quốc Hùng	CĐN	183338047	Hương Điền, Vũ Quang, Hà Tĩnh	446	-	446
112	Trần Quốc Thiện	CĐN	183168544	Kỳ Trinh, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	357	-	357
113	Trần Tam Quốc Hùng	CĐN	024814539	Minh Tân, Bình Long, Sông Bé	2,502	-	2,502

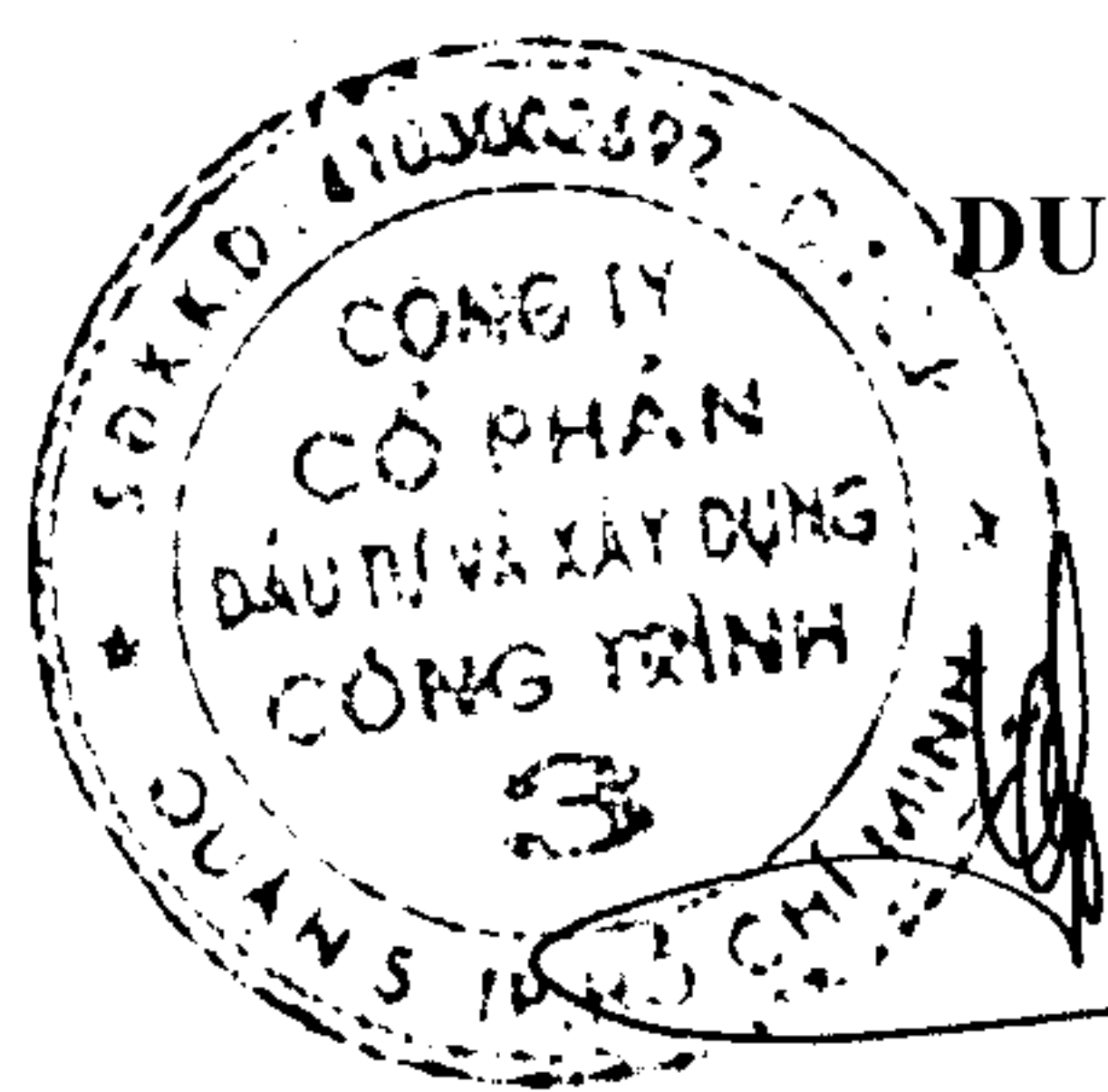
Stt	Họ tên	Đơn vị	Số ĐKSH	Địa chỉ liên hệ	Chưa LK	Đã LK	Tổng cộng
114	Trần Thanh Hương	CĐN	022756306	99F Trần Văn Đàng, P9, Quận 3, TPHCM	27,527	-	27,527
115	Trần Tiên Độ	CĐN	CT36	Ninh Thuận, Vụ Bản, Nam Định	357	-	357
116	Trần Trọng Công	CĐN	162644019	Minh Thuận, Vũ Bản, Nam Định	178	-	178
117	Trần Văn Hồng	CĐN	031248238	226 Long Đức 1, Tam Phước, Long Thành, Đồng Nai	357	-	357
118	Trần Văn Phùng	CĐN	CT31	Thị trấn Eaka, Huyện Eaka, Đắk Lắk	232	-	232
119	Trần Đình Sơn	CĐN	183307626	Sơn Phú, Hương Sơn, Hà Tĩnh	178	-	178
120	Trần Đình Thi	CĐN	141896298	Quảng Nghiệp, Tứ Kỳ, Hải Dương	893	-	893
121	Trần Đại Nghĩa	CĐN	300986870	Xã Thuận Mỹ, Huyện Châu Thành, Tỉnh Long An	178	-	178
122	Trịnh Tiến Lục	CĐN	111508624	Hợp Tiến, Mỹ Đức, Hà Tây	143	-	143
123	Võ Huy Hàm	CĐN	186044953	Xã Phú Thành, Yên Thành, Nghệ An	357	-	357
124	Võ Thị Thu Hương	CĐN	225075992	89 Bàu Cát 2, Tân Bình	2,259	-	2,259
125	Vũ Công Hòa	CĐN	021569843	96/12 Nguyễn Thông, P.9, Q.3, HCM	13,000	-	13,000
126	Vũ Huy Bình	CĐN	172399060	Hà Sơn, Hà Trung, Thanh Hóa	338	-	338
127	Vũ Ngọc Thanh	CĐN	060688238	Yên Bái	35	-	35
128	Vũ Quang Liêm	CĐN	151602919	An Mỹ, Quỳnh Phụ, Thái Bình	267	-	267
129	Vũ Thị Ngọc Thúy	CĐN	111306609	Minh Cường, Thường Tín Hà Nội	-	110	110
130	Vũ Việt Sáng	CĐN	135097640	136/1 Đường Trần Phú, P4, Q5, TP. HCM	-	1,107	1,107
131	Vũ Đình Thành	CĐN	141938815	Quảng Nghiệp, Tứ Kỳ, Hải Dương	893	-	893
132	Vũ Văn Dương	CĐN	151270504	Thái Thành, Thái Thụy, Thái Bình	178	-	178
133	Vũ Văn Lợi	CĐN	031878477	158 Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội	-	205	205
134	Đoàn Duy Thọ	CĐN	270953501	Long Đức, Long Thành, Đồng Nai	535	-	535
135	Đoàn Quốc Anh	CĐN	023417923	744 Huỳnh Tấn Phát, Q.7, TP.HCM	-	4,125	4,125
136	Đào Anh Chiến	CĐN	090683934	Thượng Hiền, Kiến Xương, Thái Bình	267	-	267
137	Đào Quang Thành	CĐN	162333088	Mỹ Thành, Mỹ Lộc, Nam Định	321	-	321
138	Đào Xuân Thành	CĐN	121420366	Tự Lan, Việt Yên, Bắc Giang	232	-	232
139	Đường Văn Thắng	CĐN	183055207	Thường Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh	1,072	-	1,072
140	Đặng Công Phú	CĐN	CT37	Quỳnh Hội, Quỳnh Phụ, Thái Bình	392	-	392
141	Đặng Ngọc Dân	CĐN	172387842	Hà Sơn, Hà Trung, Thanh Hóa	1,072	-	1,072
142	Đặng Văn Điệp	CĐN	161853967	Duy Ninh, Duy Tiên, Hà Nam	249	-	249
143	Đỗ Chí Cường	CĐN	264191329	Thị xã Phan Rang, Tháp Chàm	178	-	178
144	Đỗ Văn Ngọc	CĐN	070584438	Tuyên Quang	375	-	375
	<b>Cộng</b>				<b>637,071</b>	<b>183,726</b>	<b>820,797</b>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2015

NGƯỜI LẬP



Phạm Thị Thắng



TỔNG GIÁM ĐỐC  
Phạm Văn Thủy



TP Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2015

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014;**  
**NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015**

**PHẦN I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014**  
**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 của công ty diễn ra trong bối cảnh có những khó khăn và thuận lợi như sau:

**1. Khó khăn:**

Năm 2014 là năm có nhiều thay đổi của nền kinh tế vĩ mô, chủ trương cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước ở các tập đoàn, công ty diễn ra mạnh mẽ; Luật đấu thầu mới có hiệu lực với nhiều thay đổi. Trong tình hình chung đó, việc tái cơ cấu ngành đường sắt, điều chuyển giữa các bộ phận trong ngành đường sắt; Tiến độ thoái vốn nhà nước ở công ty diễn ra không theo kế hoạch đã gây không ít khó khăn cho quá trình sản xuất kinh doanh của công ty.

Các dự án; công trình thi công trong ngành, ngoài ngành chủ yếu sử dụng vốn ngân sách, vốn trái phiếu chính phủ, công trình khẩn cấp theo lệnh của Thủ tướng Chính phủ kế hoạch vốn thấp, thiếu vốn thi công, phải vay ngân hàng, thủ tục điều chỉnh hồ sơ, thanh quyết toán phải qua nhiều công đoạn, nhiều cơ quan dẫn đến việc thu hồi vốn chậm làm tăng chi phí của công ty. Giá vật tư, vật liệu, sắt, thép, xăng dầu biến động tăng.

Năng lực về thiết bị máy móc chưa đáp ứng mức tăng trưởng sản xuất kinh doanh kế hoạch đề ra. Các công trình thi công không liên tục, máy móc không được sử dụng thường xuyên, khấu hao chậm. Mặt khác công nghệ thay đổi hàng ngày, nhà thầu không thể đầu tư thường xuyên, việc đầu tư dàn trải có thể đem lại những rủi ro cho nhà thầu.

Trình độ lao động kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực và tư duy sáng tạo thực hiện nhiệm vụ được giao của một bộ phận cán bộ, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh. Lực lượng công nhân làm việc ở các đơn vị không ổn định, thiếu công nhân kỹ thuật có tay nghề thực hiện công việc tiêu chuẩn kỹ thuật cao. Ý thức chấp hành nội quy, kỷ luật, tinh thần làm việc của một bộ phận còn chưa cao.

Các công trình thi công trên đường sắt vừa chạy tàu vừa thi công phụ thuộc kế hoạch vận tải của ĐSVN, một số công trình thi công phải chờ giải phóng mặt bằng, xử lý thiết kế kỹ thuật, điều kiện thi công khó khăn, thời tiết mưa lũ ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành công trình.

## **2. Thuận lợi:**

Các công trình chuyển tiếp năm 2013, đấu thầu mới năm 2014 cơ bản vẫn đáp ứng đủ việc làm cho người lao động, các đơn vị thành viên.

Các công trình công ty thực hiện luôn đáp ứng yêu cầu tiến độ, kỹ thuật; thâm niên hoạt động của công ty dài, thương hiệu của công ty đã được khẳng định nên rất thuận lợi cho quá trình tham gia đấu thầu, thương thảo, mở rộng thị trường của công ty.

Sự quan tâm của lãnh đạo của các cơ quan, đơn vị trong ngành Đường sắt và ngoài ngành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty là rất lớn, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn công ty, đơn vị được giữ vững giúp công ty ổn định trong bối cảnh khó khăn của ngành đường sắt nói riêng, ngành xây lắp nói chung.

Sự lãnh đạo chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc công ty luôn sâu sát, các giải pháp đề ra linh hoạt, nhạy bén, phù hợp với hoàn cảnh của công ty trong từng hoàn cảnh, điều kiện cụ thể.

Cán bộ, công nhân viên và người lao động trong toàn công ty luôn có tinh thần đoàn kết, đồng thuận, cùng chia sẻ những khó khăn chung trong sản xuất, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn phát huy được thế mạnh ngành nghề xây lắp trên thị trường xây dựng trong ngành, ngoài ngành, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản vẫn đáp ứng được yêu cầu.

## **II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản về SXKD năm 2014**

Mặc dù còn nhiều khó khăn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, nhưng với sự quyết tâm cao của lãnh đạo và cán bộ, công nhân viên đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua những khó khăn, phát huy lợi thế ngành nghề và uy tín của công ty đối với chủ đầu tư, liên danh các nhà thầu trong ngành, ngoài ngành thi công các công trình cầu, đường sắt, đường bộ, kết quả đạt được như sau:

1. Tổng giá trị sản xuất kinh doanh đạt 403,3 tỷ đồng; đạt 100% so với kế hoạch năm 2014 điều chỉnh. Trong đó:

- Giá trị sản lượng xây lắp đạt 402,87 tỷ đồng (trong ngành 103,58 tỷ đồng, ngoài ngành 269,29 tỷ đồng).

- Giá trị sản xuất khác đạt 450 triệu đồng.

2. Tổng doanh thu Công ty đạt 414,6 tỷ đồng; tăng 3% so với chỉ tiêu kế hoạch năm điều chỉnh; doanh thu hợp nhất đạt 489,4 tỷ đồng.

3. Giải ngân thu hồi vốn : 379,7 tỷ đồng.

4. Thuế TN doanh nghiệp: 2,566 tỷ đồng, bằng 90 % so với chỉ tiêu kế hoạch năm.

5. Lợi nhuận trước thuế: 12,947 tỷ đồng, bằng 99,5% so với chỉ tiêu kế hoạch năm.

6. Lợi nhuận sau thuế: 10,381 tỷ đồng.



7. Tỷ lệ trả cổ tức: 13%/vốn góp/năm.

8. Đã nộp ngân sách năm 2014: 12,849 tỷ đồng.

9. Thực hiện đầu tư TSCĐ (thiết bị, máy móc, phương tiện thi công) là 2,6 tỷ đồng; bằng 98% kế hoạch năm điều chỉnh.

10. Thu nhập bình quân đạt 9.213.000 đồng/người/tháng.

### **III. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2014**

#### **1. Công tác tham mưu quản lý điều hành và công tác chuyên môn, nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp**

Các phòng, các đơn vị thành viên đã chủ động triển khai và phối hợp thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực quản lý kế hoạch sản xuất và đầu tư, khoa học công nghệ, kỹ thuật và quản lý chất lượng thi công công trình, công tác tổ chức cán bộ, lao động, tiền lương, tài chính, kế toán, thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động và các công tác khác liên quan đến hoạt động của Công ty cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành chỉ đạo sản xuất của Hội đồng quản trị. Ban Tổng giám đốc theo sát tình hình thực tế trong quá trình thực hiện tổ chức sản xuất, triển khai thi công các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ và hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo kế hoạch năm 2014 điều chỉnh, các mặt công tác đã thực hiện như sau:

##### **1.1- Công tác quản lý kế hoạch sản xuất và đầu tư**

- Quan hệ với chủ đầu tư trong ngành đường sắt và ngoài ngành, các cơ quan chủ quản để nắm bắt kịp thời các thông tin về kế hoạch đầu tư, nguồn vốn, kế hoạch bố trí vốn của các dự án để thực hiện hồ sơ dự thầu và tham gia đấu thầu các công trình đạt kết quả khả quan; thu hồi vốn đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của công ty. Cùng cố thương hiệu của công ty với thị trường truyền thống và từng bước tạo niềm tin với các thị trường mới.

- Ký kết hợp đồng, tạm ứng vốn, cân đối các nguồn lực để giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc công ty và thầu phụ. Triển khai thực hiện đối với các công trình đã trúng thầu, các công trình chỉ định thầu;

- Phối hợp với các phòng, đơn vị trong công ty triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư thiết bị, máy thi công, nhà xưởng sản xuất theo yêu cầu thi công công trình. Cung cấp vật tư, vật liệu chủ yếu của từng công trình cho các đơn vị thi công.

##### **1.2- Công tác tổ chức cán bộ, lao động, tiền lương**

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức các phòng, các xí nghiệp, thành lập đơn vị mới, cơ cấu lại tổ chức theo kế hoạch sản xuất kinh doanh. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho cán bộ, công nhân viên;

- Công tác cán bộ đã bổ nhiệm 01 Phó tổng giám đốc, 03 Giám đốc xí nghiệp, 01 Phó giám đốc xí nghiệp theo quy định của Điều lệ Công ty, luân chuyển, điều động cán bộ kỹ thuật, công nhân phù hợp tổ chức sản xuất ở các đơn vị theo từng thời kỳ. Phối hợp với các đơn vị trực thuộc tuyển dụng lao động hợp



đồng dài hạn, thời vụ bổ sung lực lượng lao động cho các đơn vị theo từng công trình thi công;

- Tổ chức huấn luyện định kỳ, đột xuất, đào tạo về công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu, quy trình, quy phạm an toàn thi công trên đường sắt, kiểm tra thực hiện các biện pháp an toàn lao động, an toàn chạy tàu trong thi công. Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, bảo hộ lao động cho người lao động khi làm việc. Các công trình thi công cơ bản đảm bảo an toàn không để xảy ra tai nạn nặng, nghiêm trọng do chủ quan gây ra. Riêng gói thầu CP2 dự án nâng cấp đường sắt Yên Viên – Lào Cai đã xảy ra 03 vụ trật bánh gây thiệt hại về tài sản, nguyên nhân chính do khách quan gây ra;

- Các chế độ chính sách liên quan quan đến quyền lợi của cán bộ, công nhân như: nâng bậc lương gián tiếp, nâng bậc thợ công nhân hàng năm, phân phối trả lương hàng tháng, thu nộp kinh phí bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, giải quyết chế độ thôi việc, hưu trí, khám sức khỏe định kỳ, các quyền lợi của người lao động được hưởng theo quy định.

### **1.3- Công tác kỹ thuật, công nghệ, quản lý chất lượng công trình**

- Chú trọng công tác kiểm tra rà soát hồ sơ thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, phương án tổ chức thi công, biện pháp an toàn thi công, điều tra khối lượng công trình tại hiện trường phục vụ đấu thầu công trình và triển khai thi công các công trình trúng thầu, chỉ định thầu;

- Nâng cao năng lực cán bộ kỹ thuật làm công tác quản lý chất lượng thi công công trình, duy trì công tác giám sát thi công các công trình tiêu chuẩn kỹ thuật cao, đảm bảo các đơn vị thi công công trình đúng thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật, biện pháp thi công được duyệt. Phối hợp với tư vấn giám sát, các đơn vị thi công hoàn thành hồ sơ theo quy định quản lý chất lượng công trình, nghiệm thu, bàn giao công trình theo quy định của nhà nước, Chủ đầu tư;

- Tăng cường kiểm tra thực hiện biện pháp an toàn lao động, an toàn chạy tàu. Phối hợp với chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát công trình giải quyết kịp thời các vướng mắc về kỹ thuật, giải phóng mặt bằng, kế hoạch chạy chậm, phong tỏa khu gian thi công cầu, đường sắt trong điều kiện vừa chạy tàu, vừa thi công đảm bảo cho các đơn vị thi công liên tục, các công trình thi công hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, đúng thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật, đảm bảo an toàn lao động, an toàn chạy tàu;

- Công tác thí nghiệm vật tư, vật liệu, kết cấu bê tông, kết cấu thép, ... kịp thời, đáp ứng yêu cầu thi công của các đơn vị trực thuộc. Thí nghiệm vật liệu xây dựng cho các đơn vị ngoài công ty nhằm đa dạng hóa nguồn thu;

- Lập dự án, báo cáo đầu tư theo kế hoạch đầu tư phê duyệt. Phối hợp với các phòng, các đơn vị triển khai thực hiện mua sắm thiết bị, máy thi công, thực hiện quản lý sử dụng, bảo dưỡng, đăng kiểm, kiểm định máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt theo quy định.



#### **1.4- Công tác tài chính, kế toán và kiểm toán**

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính năm 2014 theo kế hoạch hạn mức vay ngắn hạn, hạn mức bảo lãnh dự thầu và bảo lãnh hợp đồng, cân đối giải quyết kịp thời vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư tài sản cố định;

- Chú trọng công tác giải ngân thu hồi vốn và thu hồi công nợ, phối hợp đơn đốc tình hình thu hồi vốn từng công trình, vốn cá nhân, đơn vị nợ Công ty, thanh toán, quyết toán công trình giữa công ty và các đơn vị thi công, Chủ đầu tư, các đơn vị ngoài công ty;

- Công tác kế toán và thuế của công ty luôn được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Định kỳ hoàn thành báo cáo tài chính và kiểm toán, báo cáo tài chính quý, năm của các đơn vị, công ty theo quy định hiện hành của nhà nước. Kê khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân hàng tháng, thuế thu nhập doanh nghiệp hàng quý;

Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 61.169.920.000 đồng (vốn nhà nước 43,35% và vốn các cổ đông khác 56,65%).

#### **1.5 Các lĩnh vực công tác khác**

- Công tác thi đua khen thưởng được chú trọng, tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất. Ghi nhận công sức đóng góp của cán bộ, công nhân viên, người lao động toàn Công ty, Hội đồng thi đua khen thưởng đã xét thành tích và công nhận danh hiệu thi đua của các tập thể và cá nhân các đơn vị đề nghị như sau:

+ Đơn vị lao động xuất sắc: 01 đơn vị (cơ quan: 0)

+ Đơn vị lao động tiên tiến: 07 đơn vị (cơ quan: 04)

+ Tổ lao động xuất sắc: 03 tổ (cơ quan: 0)

+ Tổ lao động tiên tiến: 19 tổ

+ Lao động tiên tiến: 126 người (cơ quan: 24)

+ Chiến sỹ thi đua: 34 người (cơ quan: 09 người)

Chi khen thưởng: 185.800.000 đồng (cơ quan: 35.700.000 đồng).

Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tặng nhiều bằng khen về các lĩnh vực hoạt động của Công ty, khen thưởng các danh hiệu năm 2014:

+ Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ;

+ Công đoàn vững mạnh xuất sắc;

+ Đoàn thanh niên được trung ương đoàn tặng bằng khen: Đơn vị xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh niên 2014.

- Công tác đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng vẫn được duy trì theo tiêu chuẩn ISO.9001 - 2008, chính sách mục tiêu chất lượng của Công ty, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng vào sản xuất có hiệu quả.

- Các phòng phối hợp chặt chẽ với các đơn vị hoàn thành tổ chức đại hội, hội nghị năm 2014 theo kế hoạch đề ra.



- Đảm bảo việc làm và thu nhập, quan tâm đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, công nhân viên. Tổng số lao động Công ty đến ngày 31/12/2014 là 292 người; Thu nhập bình quân đạt 9.213.000 đồng/người/tháng; Các chế độ của cán bộ, công nhân viên được giải quyết kịp thời; 100% cán bộ, công nhân viên cơ quan đóng góp quỹ xã hội công ty, quỹ xã hội ngành đường sắt; trợ cấp khó khăn cho 39 người lao động có hoàn cảnh khó khăn số tiền 33.000.000 đồng (khôi cơ quan là 11 người, số tiền: 9.500.000 đồng); thăm hỏi cán bộ, công nhân viên và gia đình khi ốm đau, hiếu hỷ.

## **2. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động**

Công ty đã thực hiện tốt các chế độ chính sách tiền lương, thưởng, phúc lợi, các quyền lợi cho người lao động thông qua thực hiện thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, các quy chế của công ty, đơn vị, giải quyết kịp thời các chế độ thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, ốm đau, thai sản và khám sức khỏe định kỳ theo quy định của nhà nước.

Tổng số lao động toàn Công ty đến ngày 31/12/2014 là 292 người (lao động gián tiếp 91 người, kết quả thực hiện chế độ đối với người lao động như sau:

- Tuyển dụng hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 56 người.

- Nâng bậc lương 41 người (lao động gián tiếp 20 người (cơ quan: 11 người), công nhân: 21 người; chuyển đổi chức danh theo trình độ đào tạo 03 người.

- Nộp kinh phí bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động 3.595.408.054 đồng.

- Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động với số tiền 94.300.000 đồng.

Các chế độ tiền lương, phân phối thu nhập, cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân, trang bị bảo hộ lao động cho người lao động khi làm việc, vệ sinh môi trường làm việc, ăn, ở, sinh hoạt tại cơ quan, các đơn vị thành viên được đảm bảo. Cán bộ, công nhân viên đóng góp quỹ xã hội, trợ cấp khó khăn cho người lao động, thăm hỏi cán bộ, công nhân viên nghỉ hưu trí, thân nhân gia đình người lao động bị tai nạn lao động.

## **IV. Đánh giá chung**

### **1. Ưu điểm:**

- Mặc dù tình hình chung của ngành cũng như tình hình kinh tế đất nước khó khăn, các công trình thi công thiếu vốn nhưng lãnh đạo công ty đã chủ động linh hoạt trong giải quyết công việc nên kết quả sản xuất kinh doanh vẫn đạt chỉ tiêu theo kế hoạch điều chỉnh đề ra, tình hình tài chính của công ty lành mạnh, bảo toàn vốn sản xuất kinh doanh.

- Cán bộ công nhân viên, phòng ban chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao năng lực sản xuất và sức cạnh tranh đầu thầu công trình, đảm bảo việc làm và thu nhập.



- Đầu tư thiết bị, máy thi công cải thiện điều kiện làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm của người lao động, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn cơ quan, đơn vị được giữ vững.

- Chủ động tìm kiếm, mở rộng thị trường, đa dạng hóa ngành nghề, tìm tòi những hướng đi, cách làm mới nhằm thích ứng với sự thay đổi không ngừng của xã hội, sự cạnh tranh khốc liệt của thương trường.

- Công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an toàn thiết bị, máy thi công, an toàn cháy nổ trong thi công công trình được chú trọng, không xảy ra tai nạn nặng và nghiêm trọng do chủ quan gây ra.

## **2. Một số hạn chế, tồn tại:**

- Công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu trong thi công mặc dù được chú trọng, nhưng vẫn còn xảy ra những tai nạn trong thi công ở các mức độ khác nhau do người lao động thiếu trách nhiệm, lơ là trong thực hiện công việc, việc xử lý tập thể và cá nhân vi phạm an toàn trong thi công còn chậm. Các vụ tai nạn này ít nhiều làm thiệt hại về tài chính, làm ảnh hưởng đến uy tín của công ty.

- Việc đôn đốc chỉ đạo thường xuyên trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các phòng, xí nghiệp. Việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật và giờ giấc làm việc chưa nghiêm túc, còn lỏng lẻo, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao của một số cán bộ, viên chức còn hạn chế. Hiệu quả, chất lượng hoàn thành công việc thấp, chưa có biện pháp chấn chỉnh kịp thời, sự phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ được giao giữa các phòng, đơn vị, cá nhân chưa chặt chẽ. Tinh thần tiết kiệm trong sản xuất kinh doanh, tìm tòi nhằm tăng cường hiệu quả, chất lượng công việc còn hạn chế.

## **Phần thứ II**

### **NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2015**

Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015 rất nặng nề và nhiều khó khăn, Luật đấu thầu mới có hiệu lực, công tác thoái vốn nhà nước chưa đạt tiến độ đề ra dẫn đến những khó khăn trong việc đấu thầu các công trình trong ngành. Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh tái cấu trúc doanh nghiệp đặc biệt là các doanh nghiệp trong ngành đường sắt, các loại vật tư còn có những diễn biến khó lường về giá. Phần lớn các công trình công ty thi công sử dụng vốn ngân sách, vốn trái phiếu chính phủ, kế hoạch vốn thấp, việc thu hồi vốn cần qua nhiều bước với nhiều thủ tục dẫn đến các nguồn lực của công ty phục vụ sản xuất, kinh doanh cao. Vì vậy để đạt được kết quả kinh doanh theo kế hoạch đề ra cần có sự chỉ đạo đúng đắn, linh hoạt và sâu sát của hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc. Mặt khác mỗi cán bộ, công nhân viên phải nhận thấy trách nhiệm của mình, nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc, tìm tòi những cách làm mới hiệu quả hơn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh. Mục tiêu năm 2015 là các công trình thi công “An toàn, năng suất, chất lượng, tiến độ và hiệu quả”.

# I. NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

## 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, các nguồn lực của Công ty hiện có và thị trường xây dựng trong ngành, ngoài ngành, các công trình đang triển khai thi công và các công trình tham gia đấu thầu, những công nghệ và nguồn lực công ty dự kiến tiếp cận, đào tạo và tuyển dụng, kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh 457,9 tỷ đồng, mức tăng trưởng 13,5% so với thực hiện năm 2014.

+ Trong đó giá trị ngành xây dựng: 457,4 tỷ, sản xuất khác: 0.5 tỷ.

+ Khối lượng chủ yếu:

STT	TÊN GÓI THẦU	GIÁ TRỊ ( TỶ ĐỒNG)
<b>I</b>	<b>Công trình chuyên tiếp năm 2014</b>	<b>186.8</b>
	<i>Trong ngành</i>	<i>11.3</i>
1	Gói thầu CP3 Hà nội- Lào Cai	2.3
2	Gói thầu 8/KV3 cầu yếu	1
3	Sửa chữa lớn cầu Km 1087+087	8
	<i>Ngoài ngành</i>	<i>175.5</i>
1	Gói thầu Km 16-18 quốc lộ 28	1
2	San lấp mặt bằng KCN Long Hậu mở rộng	7.8
3	Xây dựng mới cầu liên ấp 1-2 Bình Chánh	15
4	Xây dựng cầu Đường Thét – Đông Tháp	2.9
5	Gói thầu Cầu Hồng Ngự- Đông tháp	40
6	Gói thầu Metro Sài Gòn Suối Tiên	20
7	Xây dựng cầu Sa Đéc 2 – Đông Tháp	30
8	Nâng cấp mở rộng bến phà Cát Lái	23
9	Xây dựng khu tường niệm Bình Chánh	0.3
10	Công trình cầu vượt đường sắt và Cống Bình Dương	0.5
11	Xây dựng 06 cầu thuộc dự án cầu treo dân sinh (ĐBATGT – Khu vực Tây Nguyên)	35
<b>II</b>	<b>Công trình đang và chuẩn bị đấu thầu thi công năm 2015</b>	<b>270.6</b>
	<i>Trong ngành</i>	<i>132</i>
1	Gói thầu số 5 dự án thay TVBT K1,K2	7
2	Nâng cao tĩnh không cầu Bình Lợi	25
3	Gói thầu cải tạo 10 ga thuộc khu đoạn Đường sắt Nha Trang – TP Hồ Chí Minh	30
4	Gói thầu số 12: Cải tạo nâng cấp cầu yếu KV3	40
5	Đường ngang Phan Văn Trị	10
6	Gói thầu cầu Hang Trong	20
	<i>Ngoài ngành</i>	<i>138.6</i>



1	Gói thầu số 3: Metro – Thầu phụ lắp đặt ray + cung cấp tà vẹt	25
2	Ép cọc trung tâm thương mại Vincom An Giang	40
3	Thi công đường nội bộ, lát vỉa hè, ép cọc khách sạn Vinpeal – Hòn Tre	20
4	Gói thầu đường sắt Cửa Ông giai đoạn 2 (ST2, ST3)	9
5	Gói thầu: Thi công lắp đặt đường ray kép P50	4.6
6	Gói thầu cầu yếu ban 6	40
<b>III</b>	<b>Đầu tư Xây lắp và sản xuất khác của Cty</b>	<b>0.5</b>
	<b>Tổng I+II+III</b>	<b>457.9</b>

- Tổng doanh thu:  $\geq 410$  tỷ đồng.
- Giải ngân thu hồi vốn:  $> 400$  tỷ đồng.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp: 2.64 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân tăng 7% so với năm 2014.
- Lợi nhuận trước thuế : 12 tỷ đồng.
- Cổ tức  $\geq 12\%$ /vốn góp/năm.

## 2. Kế hoạch đầu tư năm 2015

Căn cứ tình hình cụ thể về sản xuất kinh doanh năm 2015 và những năm tiếp theo hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc sẽ có các quyết định cụ thể trong việc đầu tư năm 2015.

## II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Để hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015 đề ra, Công ty cần huy động các nguồn lực về tài chính, nhân lực, máy móc thiết bị, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả, phân đầu hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh từng tháng, quý, năm. Biện pháp thực hiện cần tập trung vào nhiệm vụ công tác sau:

### 1. Công tác kế hoạch, đầu tư

- Quan hệ chặt chẽ nắm chắc thông tin kế hoạch đấu thầu, kế hoạch vốn các công trình của chủ đầu tư, ban quản lý dự án trong ngành, ngoài ngành, tham gia đấu thầu các công trình. Tìm kiếm các thị trường mới để đa dạng hóa ngành nghề, tập trung tìm hiểu, tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về công tác đầu tư. Tìm hiểu kỹ luật đấu thầu năm 2013, nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của chính phủ và các văn bản khác về công tác đấu thầu, ký kết hợp đồng với chủ đầu tư; điều hành, quản lý, giám sát thi công công trình. Chú trọng công tác thu hồi, tạm ứng vốn, thanh toán khối lượng hoàn thành, điều chỉnh dự toán công trình, giải ngân thu hồi hết vốn của công trình.

- Điều tra, nghiên cứu và lập dự án sử dụng đất tại trụ sở công ty .

- Triển khai thực hiện kịp thời sau khi có kế hoạch đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công xây dựng cầu đường sắt, đường bộ, các công trình tiêu chuẩn kỹ

thuật cao, thiết bị công nghệ, mở rộng ngành nghề phát triển sản xuất kinh doanh. Trước mắt tập trung vào nghiên cứu, học tập làm chủ công nghệ hàn ray để tham gia các gói thầu thuộc các dự án Metro trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

- Thực hiện công tác tham mưu, giao khoán cho các đơn vị nội bộ, quản lý việc thi công, mua bán các loại vật tư chính phục vụ kịp thời cho các đơn vị thi công.

## **2. Công tác tổ chức cán bộ và quản lý**

- Kiện toàn và củng cố tổ chức các phòng, chuyên môn hóa về nghiệp vụ, các xí nghiệp đủ năng lực thi công các công trình xây dựng cầu, đường kỹ thuật cao. Nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo và người lao động ở các phòng, các đơn vị thành viên. Xây dựng quy hoạch và đánh giá cán bộ, luân chuyển và điều động cán bộ trong công ty phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác kiểm soát và quản lý vốn của Công ty đầu tư tại các đơn vị thành viên của Công ty.

- Tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, cử cán bộ công nhân viên tham gia các chương trình đào tạo nhằm phục vụ công tác sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2015 cũng như trong những năm tiếp theo; Bồi dưỡng đội ngũ giám đốc, chuyên viên trong điều hành dự án, công trình trọng điểm, tổng thầu. Tuyển dụng kỹ sư, công nhân kỹ thuật lành nghề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho thời gian tới, nâng cao năng lực quản lý điều hành, chỉ đạo sản xuất, chỉ huy thi công, công tác quản lý chất lượng thi công công trình.

- Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ chính sách của nhà nước đối với người lao động về trả lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, khám sức khỏe định kỳ. Tăng cường công tác đảm bảo an sinh xã hội đối với cán bộ, công nhân viên và người lao động, cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt, ăn, ở của cán bộ, công nhân viên và người lao động làm việc tại các công trình trong điều kiện thi công, ăn ở khó khăn, phức tạp.

- Chú trọng công tác an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an toàn thiết bị, an toàn cháy nổ, tổ chức mạng lưới an toàn viên. Thực hiện nghiêm chỉnh quy trình, quy phạm của Đường sắt Việt Nam về công tác an toàn chạy tàu trong điều kiện vừa thi công vừa chạy tàu, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát an toàn lao động, an toàn chạy tàu, chấp hành quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật, không để xảy ra tai nạn nặng và nghiêm trọng do chủ quan gây ra.

- Xây dựng các quy chế mới, rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ đã ban hành cho phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, quy định của nhà nước.

## **3. Công tác kỹ thuật, quản lý chất lượng công trình**

- Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật công nghệ thi công công trình tiêu chuẩn kỹ thuật cao. Đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao đủ khả năng triển khai ứng dụng, tiếp thu làm chủ các công nghệ tiên tiến thi công công trình.



- Kiểm tra, rà soát hồ sơ thiết kế, xử lý kịp thời vướng mắc kỹ thuật trước khi triển khai hồ sơ dự thầu, thi công công trình, giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức thi công công trình, nghiên cứu đưa ra các biện pháp thi công hợp lý, nhằm đảm bảo an toàn, tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động và hiệu quả kinh tế.

- Phối hợp với các đơn vị thi công thực hiện nghiêm chỉnh công tác quản lý chất lượng thi công công trình, thi công đúng thiết kế, phương án tổ chức thi công, biện pháp an toàn thi công, quản lý thi công công trình, các công trình thi công đảm bảo an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an toàn thiết bị, an toàn cháy nổ.

- Nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ, viên chức các phòng, công tác quản lý chất lượng công trình, tư vấn thiết kế, thí nghiệm vật liệu xây dựng của xí nghiệp tư vấn thiết kế và kiểm định công trình.

- Nghiêm túc thực hiện kỷ cương, kỷ luật làm việc, nội quy lao động, chấn chỉnh kịp thời những vấn đề phát sinh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao của các phòng, xí nghiệp và người lao động,

#### **4. Công tác tài chính, kế toán và kiểm toán**

- Tập trung khai thác, tận thu, huy động các nguồn vốn để phục vụ cho sản xuất kinh doanh một cách hiệu quả nhất.

- Thực hiện thoái vốn nhà nước theo nghị quyết số 16-14/NQ-HĐTC ngày 14/8/2014 của Tổng công ty đường sắt Việt Nam.

- Giữ vững hạn mức tín dụng với ngân hàng, đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015. Hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và thanh toán đúng, đủ chế độ cho người lao động.

- Thực hiện nghiêm túc và theo đúng quy định pháp luật hiện hành công tác kế toán và thuế, hoàn thành báo cáo tài chính, kiểm toán báo cáo tài chính, công bố thông tin theo quy định. kê khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.

- Chú trọng công tác quản lý công nợ. Thực hiện thu hồi vốn và xử lý công nợ các đơn vị trực thuộc thông qua thực hiện nghiêm túc hướng dẫn ứng vốn và quyết toán công trình do công ty ban hành. Đôn đốc thu hồi công nợ cá nhân.

- Nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ công nhân viên, kết hợp chặt chẽ với các phòng ban để công tác tham mưu cho ban Tổng giám đốc đạt kết quả cao nhất.

#### **5. Công tác điều hành chỉ đạo thi công các công trình**

- Chú trọng công tác quản lý điều hành chỉ đạo sản xuất, thực hiện các giải pháp kinh tế, kỹ thuật đảm bảo các công trình thi công đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư và quy định quản lý chất lượng. Tăng cường trách nhiệm của các phòng, các đơn vị thành viên, đồng thời kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng, tiến độ, an toàn thi công công trình.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý thi công các công trình thông qua các phần mềm, cập nhật thông tin một cách chính xác, kịp thời để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Thực hiện tốt các biện pháp an toàn lao động, an toàn chạy tàu, an toàn máy móc thiết bị, đảm bảo an toàn trong thi công công trình, chăm lo đời sống, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

## 6. Các công tác khác

- Triển khai thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm 2015. Tổ chức phong trào thi đua hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, các công trình trọng điểm, kiểm tra, theo dõi đề xuất khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, sáng kiến cải tiến kỹ thuật làm lợi cho Công ty.

- Rà soát, duy trì thực hiện đồng bộ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008 trong toàn công ty, chuẩn hóa các quy trình, quy định về quản lý, tổ chức thi công, tổ chức công trường, chuẩn hóa cán bộ quản lý, kỹ thuật, công nhân.

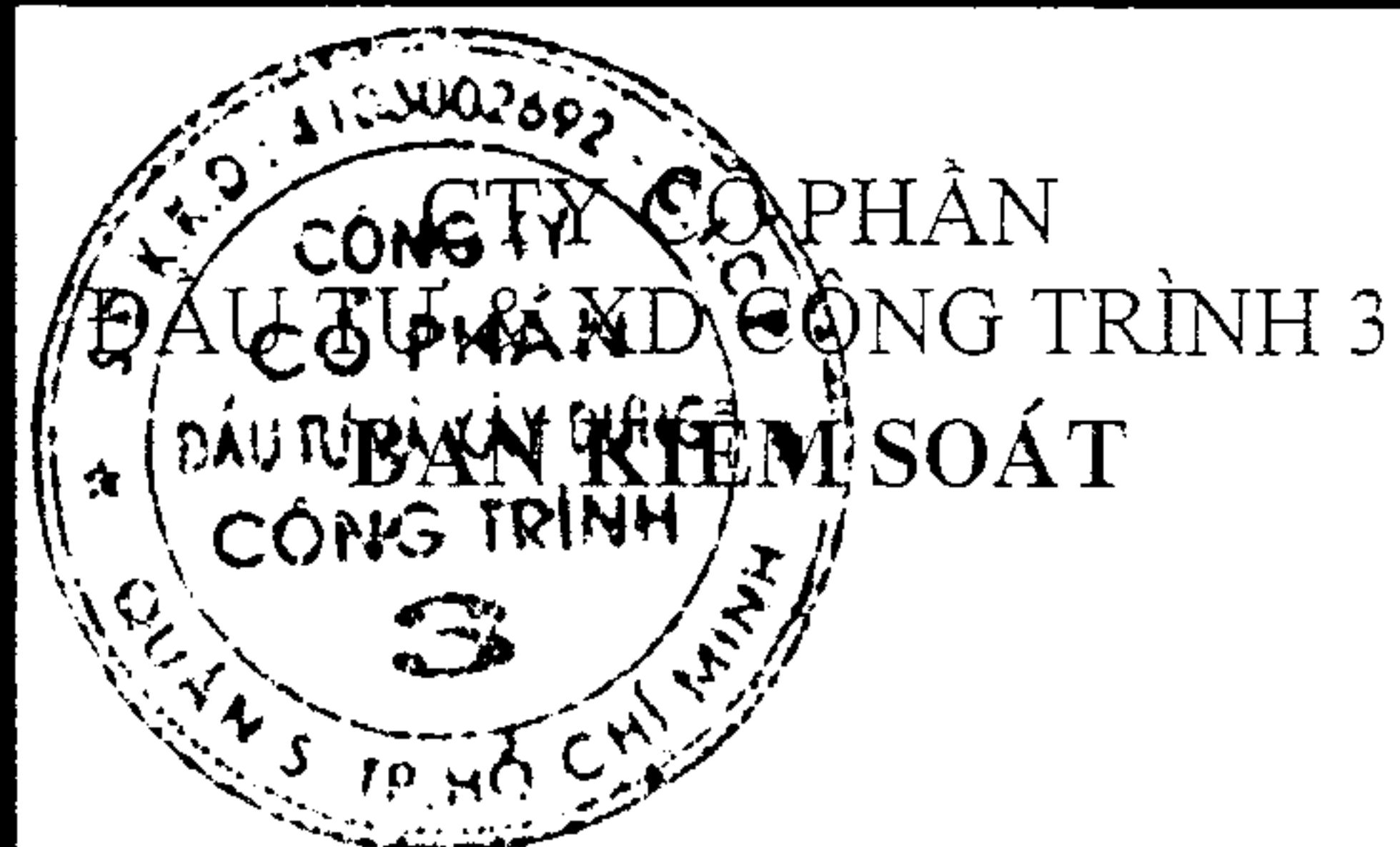
- Tiếp tục thực hiện tiêu chuẩn xây dựng văn hóa doanh nghiệp, xây dựng đơn vị “Chính quy, văn hóa, an toàn”. Xây dựng công ty, đơn vị thành viên thành các tổ chức vững mạnh.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và phương án hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015. Thay mặt hội đồng quản trị đề nghị các đại biểu và cổ đông về dự đại hội đóng góp nhiều ý kiến về kết quả thực hiện và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2015.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
PHẦN TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG  
CÔNG TRÌNH  
3  
QUẬN 5 TP. HỒ CHÍ MINH

Phạm Văn Thúy





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH TÌNH HÌNH**  
**KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH**  
**NĂM 2014**  
**( TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015)**

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch và các thành viên HĐQT
- Đảng uỷ, CĐ, TN Cty
- Kiểm soát viên
- Cổ đông tham gia đại hội
- Lưu: Phòng TCHC, BKS

*TP. Hồ Chí Minh, tháng 4 năm 2015*

## BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH TÌNH HÌNH KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2014

Thực hiện nhiệm vụ được quy định trong điều lệ Công ty. Ban kiểm soát đã tiến hành Thẩm định tình hình kinh doanh và tài chính năm 2014.

Công tác thẩm định dựa trên quá trình kiểm soát trong năm và báo cáo của phòng Tài chính - Kế toán cùng các phòng ban liên quan khác của Công ty cung cấp. Số liệu báo cáo tài chính năm 2014 được Cty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam ( AASCS ) - là đơn vị được Công ty thuê kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014.

Qua kiểm tra Ban kiểm soát đưa ra một số nhận xét sau :

### I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2014

Stt	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng	Báo cáo tài chính hợp nhất
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	414.640.529.000	489.368.809.000
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	12.947.775.000	11.288.335.000
3	Thuế TNDN hiện hành	2.566.122.000	4.104.993.000
4	Thuế TNDN hoãn lại		(1.204.960.000)
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	10.381.653.000	8.388.302.000
6	Lãi cơ bản/ cổ phiếu	1.829	1.163
7	Cổ tức/ cổ phiếu	13%	

### PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA CỔ TỨC

NỘI DUNG	SỐ TIỀN (Đồng)
+ Phân chia cổ tức năm 2014 - Mức cổ tức 13% mệnh giá cho mỗi cổ phần tại thời điểm chốt danh sách. - Hình thức chi trả: bằng tiền mặt	7.952.089.000

### II. THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN :

Chứng từ, biểu mẫu, sổ sách kế toán đầy đủ, rõ ràng. Nội dung ghi chép tuân thủ theo Luật kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006 QĐ- BTC ngày 20/03/2006, Thông tư 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính và các chuẩn mực kế toán hiện hành.

### III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2014 :

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN	Đến 01/01/2014	Đến 31/12/2014
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG</b>			
<b>1</b>	<b>Tổng tài sản:</b>	<b>347.575.406.000</b>	<b>342.207.431.000</b>
	Tài sản ngắn hạn	287.969.284.000	289.628.882.000
	Tài sản dài hạn	59.606.122.000	52.578.549.000
<b>2</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>347.575.406.000</b>	<b>342.207.431.000</b>
	- Nợ phải trả	248.163.348.000	237.151.595.000
	- Vốn chủ sở hữu:	99.412.988.000	105.055.836.000
	+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu	55.609.980.000	61.169.920.000
	+ Vốn khác của chủ sở hữu	1.622.908.000	1.622.908.000
	+ Thặng dư vốn cổ phần	1.694.645.000	1.694.645.000
	+ Quỹ đầu tư phát triển	20.519.518.000	22.558.518.000
	+ Quỹ dự phòng tài chính	5.560.998.000	5.560.998.000
	+ Lợi nhuận chưa phân phối	14.404.939.000	12.449.777.000
	+ Cổ phiếu quỹ	(930.000)	(930.000)
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT</b>			
<b>1</b>	<b>Tổng tài sản:</b>	<b>510.298.455.000</b>	<b>506.670.728.000</b>
	Tài sản ngắn hạn	432.007.637.000	438.890.857.000
	Tài sản dài hạn	78.290.818.000	67.779.871.000
<b>2</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>510.298.455.000</b>	<b>506.670.728.000</b>
	- Nợ phải trả	394.965.748.000	384.790.766.000
	- Vốn chủ sở hữu:	101.170.621.000	105.267.425.000
	+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu	55.609.980.000	61.169.920.000
	+ Vốn khác của chủ sở hữu	1.622.907.000	1.622.912.000
	+ Thặng dư vốn cổ phần	1.694.645.000	1.694.645.000
	+ Quỹ đầu tư phát triển	21.352.022.000	23.836.014.000
	+ Quỹ dự phòng tài chính	5.962.800.000	6.186.939.000
	+ Lợi nhuận chưa phân phối	14.929.197.000	10.757.925.000
	+ Cổ phiếu quỹ	(930.000)	(930.000)

### IV. THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NHÀ NƯỚC:

Trong năm mặc dù khó khăn về vốn kinh doanh do một số gói thầu bố trí vốn thiếu, việc thanh toán, giải ngân thu hồi vốn chưa kịp thời và thiếu, Công ty vẫn thực hiện đúng nghĩa vụ của mình đối với nhà nước.

NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)
- Số tiền thuế TNDN đã nộp trong năm 2013	5.322.097.394
- Số tiền thuế TNDN đã nộp trong năm 2014	4.346.972.936



## V. CƠ CẤU SỞ HỮU CỔ PHẦN

Stt	Diễn giải	ĐVT	Thời điểm năm 2015	Thời điểm năm 2014
1	Mệnh giá 01 cổ phần trên sổ sách	đồng	10.000 đ/cổ phiếu	10.000 đ/cổ phiếu
2	Cơ cấu sở hữu cổ phần	cổ phiếu	6.116.992	5.560.998
	<i>Trong đó:</i>			
	- <i>Vốn của Nhà nước</i>	<i>cổ phiếu</i>	<i>2.651.918</i>	<i>2.410.835</i>
	<i>Tỷ lệ</i>		<i>43,35%</i>	<i>43,35%</i>
	- <i>Vốn của đối tượng khác</i>	<i>cổ phiếu</i>	<i>3.465.074</i>	<i>3.150.163</i>
	<i>Tỷ lệ</i>		<i>56,65%</i>	<i>56,65%</i>

## VI. CÁC CHỈ TIÊU:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014	So sánh	
					Tăng	Giảm
<b>I</b>	<b>Hiệu suất sử dụng</b>					
1	Hiệu suất sử dụng tài sản dài hạn ( <i>Doanh thu thuần/ Tài sản dài hạn bình quân</i> )	lần	7,44	7,22		0,23
2	Hiệu suất sử dụng vốn cổ phần ( <i>Doanh thu thuần/ Vốn cổ phần bình quân</i> )	lần	8,40	6,93		1,47
<b>II</b>	<b>Tỷ suất sinh lợi</b>					
1	Theo doanh thu ( <i>Lợi nhuận ròng/ Doanh thu</i> )	%	2,91%	2,56%		0,34%
2	Theo tổng nguồn vốn ( <i>Lợi nhuận ròng/ Tổng nguồn vốn</i> )	%	3,91%	3,03%		0,88%
3	Theo nguồn vốn chủ sở hữu ( <i>Lợi nhuận ròng/ Nguồn vốn chủ sở hữu</i> )	%	13,68%	9,88%		3,79%

## VII. MỘT SỐ Ý KIẾN ĐỀ XUẤT :

Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Tổng công ty đường sắt Việt Nam sớm thực hiện thoái phần vốn Nhà nước, giảm tỷ lệ trong cơ cấu sở hữu cổ phần của Công ty dưới 30% để có đủ điều kiện tham gia dự thầu các gói thầu theo quy định hiện hành

Chỉ đạo tập trung công tác thu hồi vốn, điều chỉnh dự toán, thanh quyết toán công trình.

### VIII . KẾT LUẬN :

Với tài liệu có được và thời gian xem xét thẩm định Ban kiểm soát họp thống nhất và kết luận như sau:

Báo cáo tài chính của Công ty đã lập theo chế độ quy định hiện hành.

Thống nhất số liệu báo cáo tài chính năm 2014 Công ty lập ngày 24/03/2015 và được kiểm toán xong ngày 26/3/2015.

Sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2014 được thuận lợi do có công trình chuyển tiếp từ năm trước, giải quyết việc làm, thu nhập cho người lao động, các chỉ tiêu kinh tế đều đạt và vượt mức kế hoạch năm. Tuy vậy Công ty gặp khó khăn do tiến độ thoái phần vốn Nhà nước chậm nên các gói thầu trong ngành không đủ điều kiện tham gia theo Luật đấu thầu mới làm ảnh hưởng lớn đến kế hoạch SXKD của Công ty. Kế hoạch vốn bố trí năm cho một số công trình thấp so với khối lượng công ty thực hiện nên phải vay ngân hàng chi phí trả lãi hàng tháng nhiều.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Hội Đồng quản trị, Ban tổng giám đốc Công ty đã đề ra các giải pháp khắc phục, cùng các bộ CNV toàn công ty luôn có tinh thần đoàn kết cùng chia sẻ những khó khăn chung, kinh doanh có lãi, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

Quá trình kiểm soát trong năm 2014 cho đến thời điểm thẩm định báo cáo. Ban kiểm soát chưa phát hiện tiêu cực nào của HĐQT và ban điều hành Công ty. Đồng thời Ban kiểm soát cũng chưa nhận được phản ánh nào của cổ đông về quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

**TM / BAN KIỂM SOÁT**

Trưởng ban kiểm soát



*Trần Anh Thuận*

TP, Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 5 năm 2015

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Về việc : Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014 & kế hoạch tài chính năm 2015.**

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam.
  - Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 05 tháng 5 năm 2015.
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 trình Đại hội cổ đông thường niên công ty Thảo luận và biểu quyết các vấn đề sau :

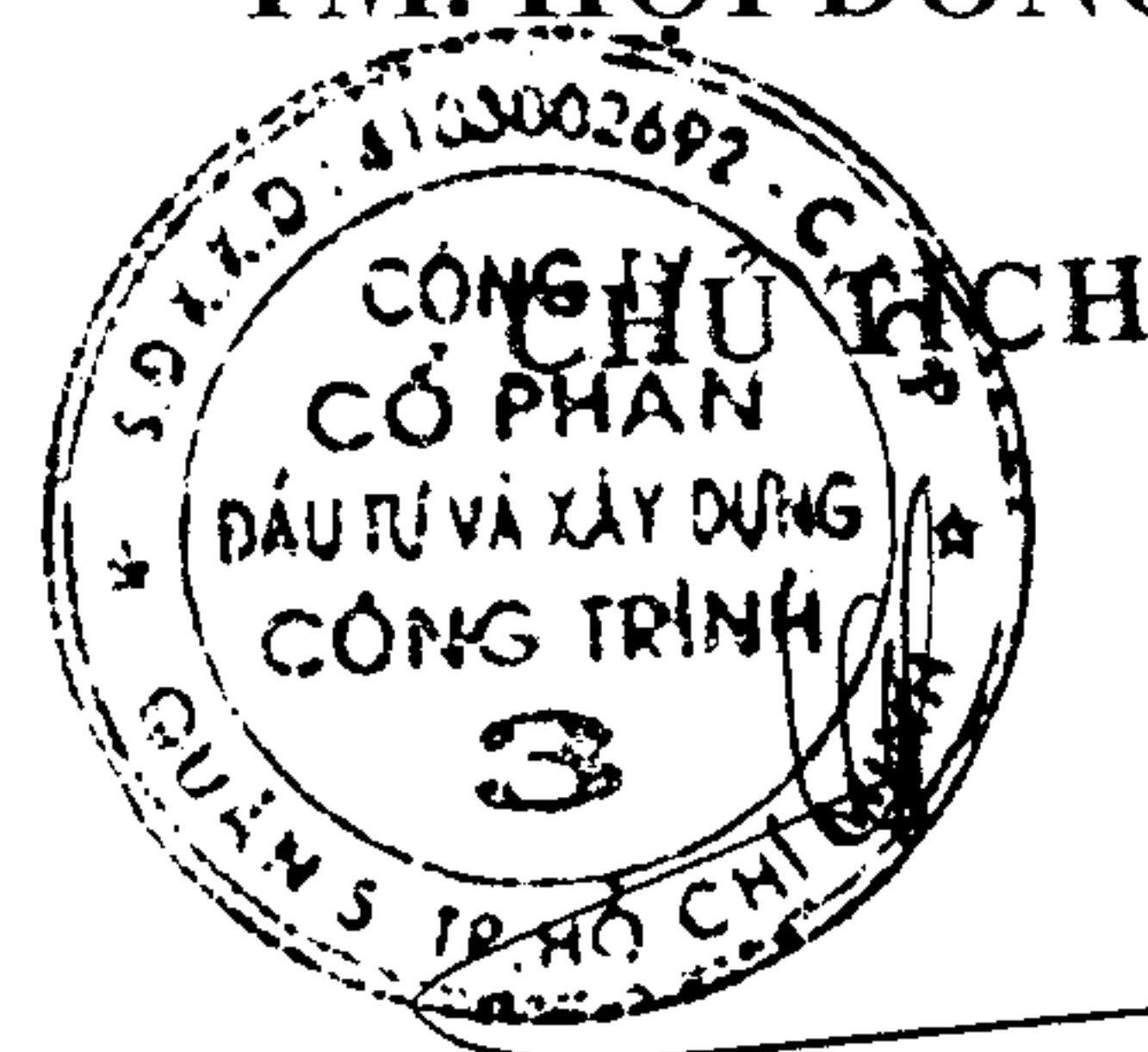
**I. Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014**

**II. Kế hoạch tài chính năm 2015 .**

Toàn văn Báo cáo tài chính , báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 của Công ty đã được Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam kiểm toán chấp nhận toàn phần và đã được đăng trên trang Web của Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 – Đ/c : ct3.com.vn

Báo cáo tài chính , Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt năm 2014 và kế hoạch tài chính năm 2015 đã được đính kèm trong tài liệu của các quý cổ đông kính đề nghị các quý cổ đông nghiên cứu kỹ báo cáo trong tài liệu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Văn Thủy



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3**

Địa chỉ : 136/1 Trần Phú , Phường 4, Quận 5, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.38339390 - Fax : 08.38351102

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT**

NĂM 2014 ( Đã được kiểm toán )

**I.A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Stt	Nội dung	MS	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>100</b>	<b>289,628,881,755</b>	<b>287,969,283,868</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	23,999,298,539	28,792,918,475
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	1,300,000,000	1,300,000,000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	186,682,854,993	151,168,987,045
4	Hàng tồn kho	140	54,471,166,719	82,430,396,194
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	23,175,561,504	24,276,982,154
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>200</b>	<b>52,578,549,015</b>	<b>59,606,122,378</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	210		
2	Tài sản cố định	220	20,064,017,806	28,759,163,522
	- Tài sản cố định hữu hình	221	20,064,017,806	28,195,527,159
	- Tài sản cố định vô hình	227		
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224		
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		563,636,363
3	Bất động sản đầu tư	240		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	27,830,000,000	26,830,000,000
5	Tài sản dài hạn khác	260	4,684,531,209	4,016,958,856
<b>III</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>342,207,430,770</b>	<b>347,575,406,246</b>
<b>IV</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>300</b>	<b>237,151,595,160</b>	<b>248,163,348,581</b>
1	Nợ ngắn hạn	310	236,390,654,299	243,649,658,283
2	Nợ dài hạn	330	760,940,861	4,513,690,298
<b>V</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>400</b>	<b>105,055,835,610</b>	<b>99,412,057,665</b>
1	Vốn chủ sở hữu	410	105,055,835,610	99,412,057,665
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	61,169,920,000	55,609,980,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	412	1,694,645,000	1,694,645,000
	- Vốn khác của chủ sở hữu	413	1,622,907,459	1,622,907,459
	- Cổ phiếu quỹ	414	(930,000)	(930,000)
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		
		417+4		
	- Các quỹ	18	28,119,515,914	26,080,515,914
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	12,449,777,237	14,404,939,292
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
	- Nguồn kinh phí	431		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		
<b>VI</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>342,207,430,770</b>	<b>347,575,406,246</b>

## II.A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	404.871.282.938	467.351.508.577
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch	404.871.282.938	467.351.508.577
4	Giá vốn hàng bán	371.061.733.341	425.843.226.702
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	33.809.549.597	41.508.281.875
6	Doanh thu hoạt động tài chính	3.126.421.658	2.742.988.824
7	Chi phí tài chính	10.626.030.525	12.332.460.174
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.441.235.952	15.323.189.293
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.868.704.778	16.595.621.232
11	Thu nhập khác	6.642.824.520	4.116.414.419
12	Chi phí khác	2.563.754.758	2.266.871.498
13	Lợi nhuận khác	4.079.069.762	1.849.542.921
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.947.774.540	18.445.164.153
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.566.121.675	4.849.068.378
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	10.381.652.865	13.596.095.775
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.829	2.445
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	13%	17%

Tỷ lệ cổ tức năm 2014 là dự kiến

## V. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Đơn	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		15.36%	17.15%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		84.64%	82.85%
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>	%		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		69.30%	71.40%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		30.70%	28.60%
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh (TSNH-HTK)/NNH		0.99	0.84
	- Khả năng thanh toán hiện hành(TTS/NPT)		1.44	1.40
<b>4</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		3.03%	3.91%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		2.56%	2.91%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		9.88%	13.68%

Ngày 03 tháng 03 năm 2015  
 CÔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY  
 CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG  
 CÔNG TRÌNH  
 PHẠM VĂN THỊ  
 (chữ ký, họ tên, đóng dấu)



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3**

Địa chỉ : 136/1 Trần Phú , Phường 4, Quận 5, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.38339390 - Fax : 08.38351102

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT**

NĂM 2014 ( Đã được kiểm toán )

**I.A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Stt	Nội dung	MS	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>100</b>	<b>438,890,856,976</b>	<b>432,007,637,240</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	51,930,477,820	59,736,416,383
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	2,800,000,000	1,300,000,000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	166,089,936,243	134,571,990,710
4	Hàng tồn kho	140	176,536,462,936	197,007,971,319
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	41,533,979,977	39,391,258,828
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>200</b>	<b>67,779,870,801</b>	<b>78,290,818,016</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	210		
2	Tài sản cố định	220	45,201,499,546	50,352,679,968
	- Tài sản cố định hữu hình	221	44,128,234,164	48,125,307,625
	- Tài sản cố định vô hình	227		
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224		1,337,952,655
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	1,073,265,382	889,419,688
3	Bất động sản đầu tư	240		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		
5	Tài sản dài hạn khác	260	22,578,371,255	27,938,138,048
<b>III</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>506,670,727,777</b>	<b>510,298,455,256</b>
<b>IV</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>300</b>	<b>384,790,765,639</b>	<b>394,965,747,813</b>
1	Nợ ngắn hạn	310	379,827,924,778	388,897,390,840
2	Nợ dài hạn	330	4,962,840,861	6,068,356,973
<b>V</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>400</b>	<b>105,267,424,742</b>	<b>101,170,621,459</b>
1	Vốn chủ sở hữu	410	105,267,424,742	101,170,621,459
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	61,169,920,000	55,609,980,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	412	1,694,645,000	1,694,645,000
	- Vốn khác của chủ sở hữu	413	1,622,912,459	1,622,907,459
	- Cổ phiếu quỹ	414	(930,000)	(930,000)
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		
	- Các quỹ	18	30,022,952,224	27,314,822,335
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	10,757,925,059	14,929,196,665
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
	- Nguồn kinh phí	431		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		
<b>VI</b>	<b>Lợi ích của cổ đông thiểu số</b>	<b>439</b>	<b>16,612,537,396</b>	<b>14,162,085,984</b>
<b>VI</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>506,670,727,777</b>	<b>510,298,455,256</b>

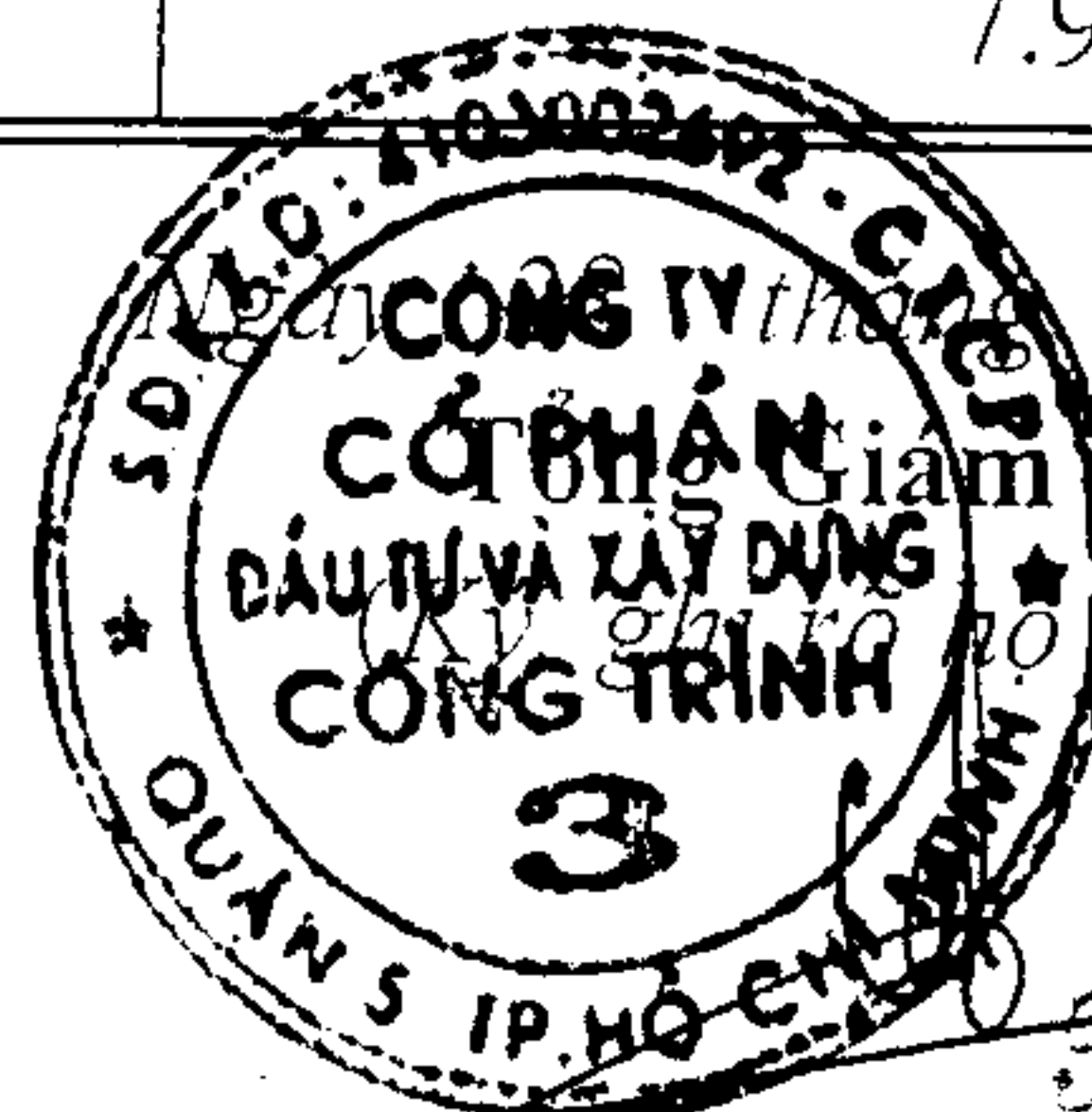


## II.A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	485,917,303,928	533,355,924,544
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch	485,917,303,928	533,355,924,544
4	Giá vốn hàng bán	434,161,131,908	476,273,843,654
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	51,756,172,020	57,082,080,890
6	Doanh thu hoạt động tài chính	518,632,073	477,770,515
7	Chi phí tài chính	16,554,177,182	16,115,152,247
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	24,436,067,456	20,762,776,470
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	11,284,559,455	20,681,922,688
11	Thu nhập khác	2,932,872,835	5,630,376,561
12	Chi phí khác	2,929,097,654	2,443,834,409
13	Lợi nhuận khác	3,775,181	3,186,542,152
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11,288,334,636	23,868,464,840
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4,104,992,602	6,606,088,468
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(1,204,960,292)	
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8,388,302,326	17,262,376,372
18	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	1,787,223,507	2,371,904,570
19	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông cty mẹ	6,601,078,819	14,890,471,802
20	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1,163	2,678

## V. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		13.38%	15.34%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		86.62%	84.66%
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>	%		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		75.94%	77.40%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		20.78%	19.83%
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0.69	0.60
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1.32	1.29
<b>4</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		1.66%	3.38%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		1.73%	3.24%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		7.97%	17.06%



03 năm 2015

Giám đốc công ty  
Phạm Văn Thủy, đóng dấu

Phạm Văn Thủy

## KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2015

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015
- Căn cứ vào tình hình thực tế SXKD của công ty.

Công ty CP ĐT & XD công trình 3 xây dựng kế hoạch tài chính năm 2015 như sau:

### I/ KẾ HOẠCH CHUNG TỔNG THỂ

1. Tập trung khai thác, tận thu, huy động các nguồn vốn để phục vụ cho sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất.
2. Thực hiện thoái vốn nhà nước theo Nghị quyết số 16-14/NQ-HĐTC ngày 14/8/2014 của Tổng công ty đường sắt Việt Nam.
3. Tăng vốn điều lệ lên 90 tỷ đồng, giữ vững hạn mức tín dụng với ngân hàng đảm bảo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015 với các chỉ tiêu Doanh thu phần đầu đạt trên: 410 tỷ đồng, lợi nhuận 12 tỷ đồng trở lên., cổ tức từ 12% năm. Hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách NN và thanh toán đúng, đủ chế độ cho người lao động.
4. Thực hiện đúng chế độ kế toán theo chuẩn mực, tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 trình đại hội đồng Cổ đông năm 2015.
5. Tập trung chú trọng công tác : quản lý công nợ. Thực hiện thu hồi và xử lý công nợ các đơn vị trực thuộc thông qua thực hiện nghiêm túc hướng dẫn ứng vốn và quyết toán công trình do Công ty ban hành . Đôn đốc thu hồi công nợ cá nhân .

### II/ KẾ HOẠCH SẢN LƯỢNG, CHI PHÍ, LỢI NHUẬN NĂM 2015

1- Kế hoạch sản lượng là	:	458	tỷ đồng
2- Doanh thu dự kiến là	:	410	tỷ đồng
3- Tổng chi phí dự kiến	:	398	tỷ đồng
4- Lãi SXKD dự kiến	:	12	tỷ đồng
5- Thuế TNDN phải nộp 22 %	:	2.64	tỷ đồng

Ngày tháng năm 2015

Phạm đốc công ty



Phạm Văn Thủy



TP, Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 5 năm 2015

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc : Phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức 2014 và kế hoạch cổ tức 2015.

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam.
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 05 tháng 5 năm 2015.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 trình Đại hội cổ đông thường niên công ty Thảo luận và biểu quyết các vấn đề sau :

### I. Phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức 2014

- Lợi nhuận sau thuế năm 2014 : 10 tỷ 381 triệu đồng.
- Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển : 2 tỷ 068 triệu đồng
- => **Tổng lợi nhuận chưa phân phối : 12 tỷ 449 triệu đồng**

### 1. Trích lập các quỹ năm 2015 từ LN sau thuế năm 2014 : 03 tỷ 425 triệu đồng

Trong đó :

- Quỹ đầu tư phát triển ( 15%) : 1.557 triệu đồng
- Quỹ phúc lợi (10%) : 1.038 triệu đồng
- Quỹ khen thưởng (5%) : 519 triệu đồng
- Quỹ khen thưởng ban điều hành cty (3%) : 311 triệu đồng

( Mức thưởng cụ thể cho từng thành viên ban ĐH cty giao cho HĐQT quyết định)

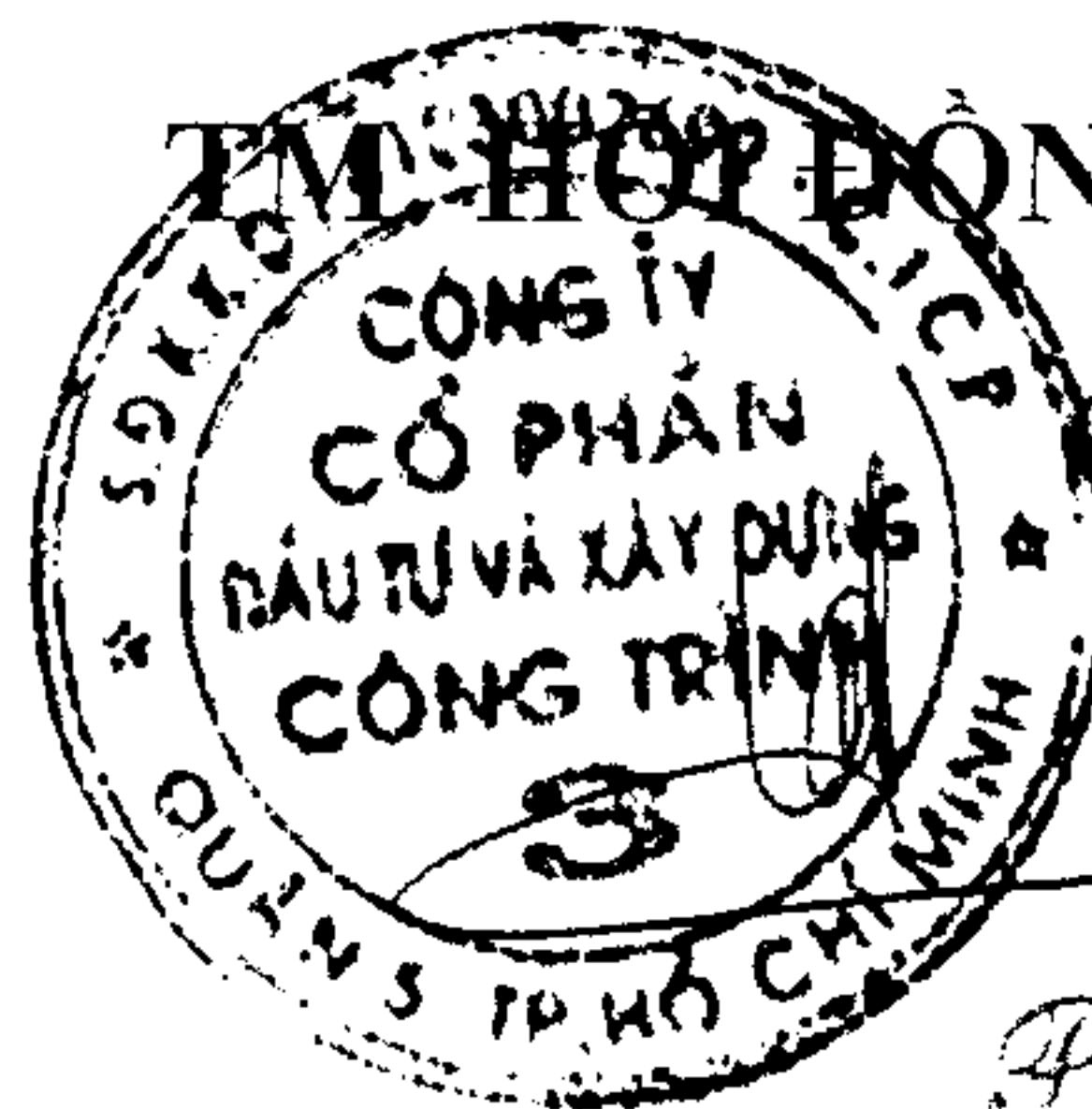
### 2. Phân chia cổ tức năm 2014 :

- Mức cổ tức : 13%/vốn đầu tư của chủ sở hữu
- Hình thức chi trả : bằng tiền mặt.

### III. Thông qua kế hoạch cổ tức năm 2015 :

- Mức cổ tức : 12%/năm /vốn góp

Kính đề nghị các quý cổ đông thảo luận và biểu quyết !



CHỦ TỊCH  
Phạm Văn Thủy



TP, Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 5 năm 2015

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc : Lựa chọn công ty kiểm toán BCTC 2015.

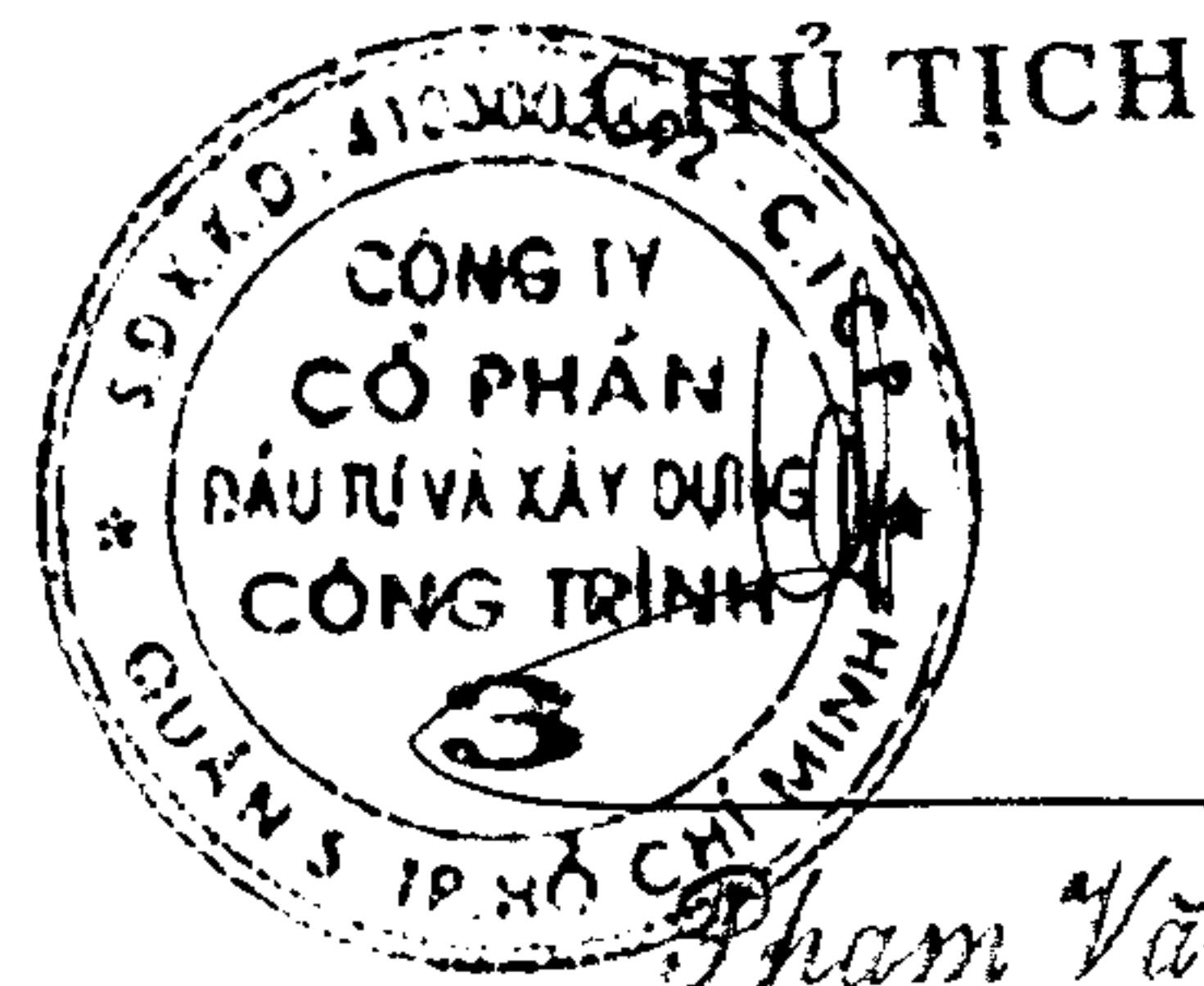
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 05 tháng 5 năm 2015.
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 trình Đại hội cổ đông thường niên công ty Thảo luận và biểu quyết vấn đề sau :

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 HĐQT công ty đã lựa chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014.

Căn cứ tiến độ, kết quả thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 HĐQT dự kiến tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 của Công ty CP ĐT & XD công trình 3.

Kính đề nghị các quý cổ đông thảo luận và biểu quyết !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Văn Thủy

TP, Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 5 năm 2015

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc : Thù lao HĐQT và BKS năm 2014 và mức trả thù lao năm 2015

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 của Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam.
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị kỳ họp ngày 05 tháng 5 năm 2015.
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần ĐT & XD công trình 3 trình Đại hội cổ đông thường niên công ty Thảo luận và biểu quyết các vấn đề sau :

### I. Báo cáo thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2014 :

Tổng số tiền thù lao được quyền chi năm 2014 ( đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua ) trả cho HĐQT & BKS theo KQ hoạt động SXKD năm 2014 :

Lợi nhuận kế hoạch năm 2014 : 13,00 tỷ đồng.

Lợi nhuận thực hiện năm 2014 : 12,947 tỷ đồng

Tỷ lệ hoàn thành KH : 99,5 %

Thù lao được quyền chi trả năm 2014 :

619.2 triệu đồng x 99,5 % = 616 triệu đồng.

Tổng thù lao được quyền chi trả cho HĐQT & BKS năm 2014 là : 616 triệu đồng

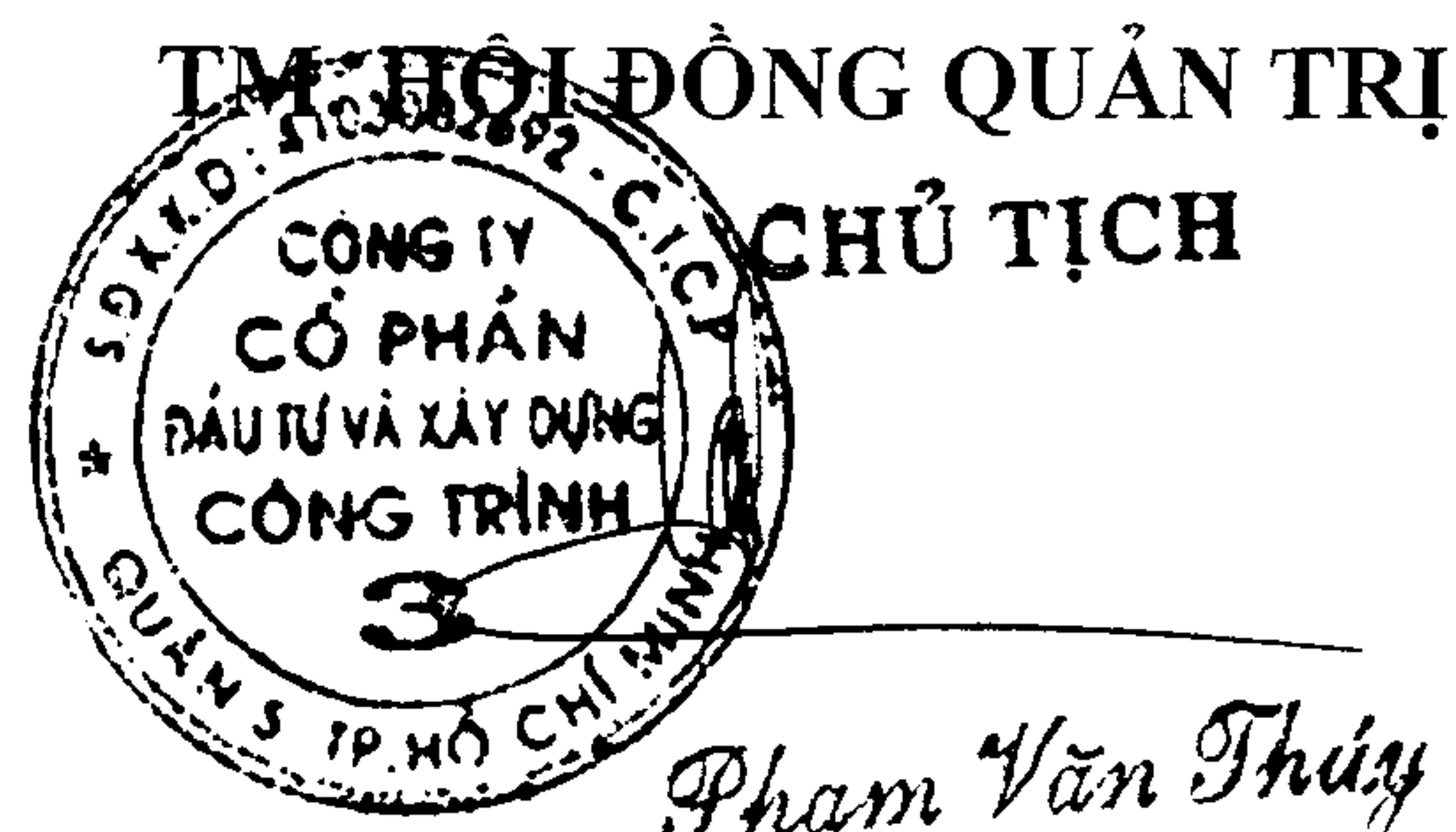
Tổng thù lao đã chi trả cho HĐQT và BKS năm 2014 = 390 triệu đồng

### II Phương án chi trả thù lao cho HĐQT & BKS năm 2015 :

Giữ nguyên phương án chi trả năm 2014

Kính đề nghị các quý cổ đông thảo luận và biểu quyết !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Thủy

TP , Hồ Chí Minh , ngày 05 tháng 5 năm 2015

## TỜ TRÌNH

### V/v Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2015

Để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2015 với tình hình tài chính hiện nay (vốn đầu tư của chủ sở hữu chỉ chiếm gần 18 % tổng nguồn vốn DN) công ty luôn trong tình trạng thiếu vốn lưu động . Việc thiếu vốn lưu động gây chậm chễ trong việc cấp phát vật tư thi công ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình bên cạnh đó với cơ cấu nguồn vốn hiện nay việc chứng minh năng lực tài chính với Ngân hàng để vay vốn gặp rất nhiều khó khăn . Trong điều kiện thực tế giá trị tài sản cố định dùng để thế chấp vay vốn ngân hàng của công ty rất thấp nên công ty chỉ có thể dựa vào các chỉ tiêu đánh giá năng lực tài chính để giữ quan hệ tín dụng với ngân hàng để vay vốn bằng tín chấp mà một trong những chỉ tiêu để Ngân hàng xếp hạng khách hàng là chỉ tiêu về cơ cấu vốn .

Với những yêu cầu trên để đảm bảo giữ vững mục tiêu ổn định và phát triển của công ty việc tăng vốn điều lệ là vô cùng cấp bách trong giai đoạn hiện nay. HĐQT công ty đã thống nhất trình ĐHCĐ phương án tăng vốn điều lệ năm 2015 như sau :

Tăng vốn điều lệ từ 61.169.920.000 đ ( Sáu mươi một tỷ một trăm sáu mươi chín triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng ./.) lên 90.000.000.000 đ ( Chín mươi tỷ đồng chẵn ./.)

Tổng số vốn huy động : 28.830.080.000 đ (Hai mươi tám tỷ tám trăm ba mươi triệu không trăm tám mươi ngàn đồng ./.)

Tổng số cổ phiếu phát hành : 2.883.008 cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đ/CP )

Hình thức huy động như sau :

#### 1. Phương án phát hành :

- Chào bán cổ phiếu riêng lẻ

#### 2. Phương thức phát hành :

- Loại cổ phiếu chào bán : cổ phiếu phổ thông
- Tổng CP dự kiến sẽ chào bán : 2.883.008 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đ/1 CP.



- Tổng giá trị CP chào bán theo mệnh giá : 28.830.080.000 đ (Hai mươi tám tỷ tám trăm ba mươi triệu không trăm tám mươi ngàn đồng ./.)

- Giá bán : 13.500 đ/CP

- Đối tượng chào bán : Công đoàn công ty và các nhà đầu tư khác. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty quyết định các vấn đề về : Đối tượng, tiêu chí và danh sách lựa chọn trên cơ sở đảm bảo tuân thủ điều lệ công ty và đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và công ty.

- Thời điểm phát hành cụ thể : Giao cho hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế của công ty quyết định .

### **3. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu :**

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ 2015 nhằm mục đích bổ sung nguồn vốn tự có nâng cao năng lực tài chính của công ty , tạo thế mạnh khi tham gia đấu thầu các công trình giá trị lớn .

### **4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị trong việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ :**

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo phương án phát hành.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sau khi hoàn tất đợt chào bán riêng lẻ 2015.

- Sửa đổi bổ sung Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty CPĐT & XD công trình 3 về nội dung Vốn điều lệ tăng thêm.

- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại trung tâm lưu ký chứng khoán, đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được chào bán riêng lẻ theo phương án đã được ĐHCĐ năm 2015 thông qua.

### **5. Cơ cấu vốn dự kiến sau khi phát hành :**

Vốn điều lệ : 90.000.000.000 đ

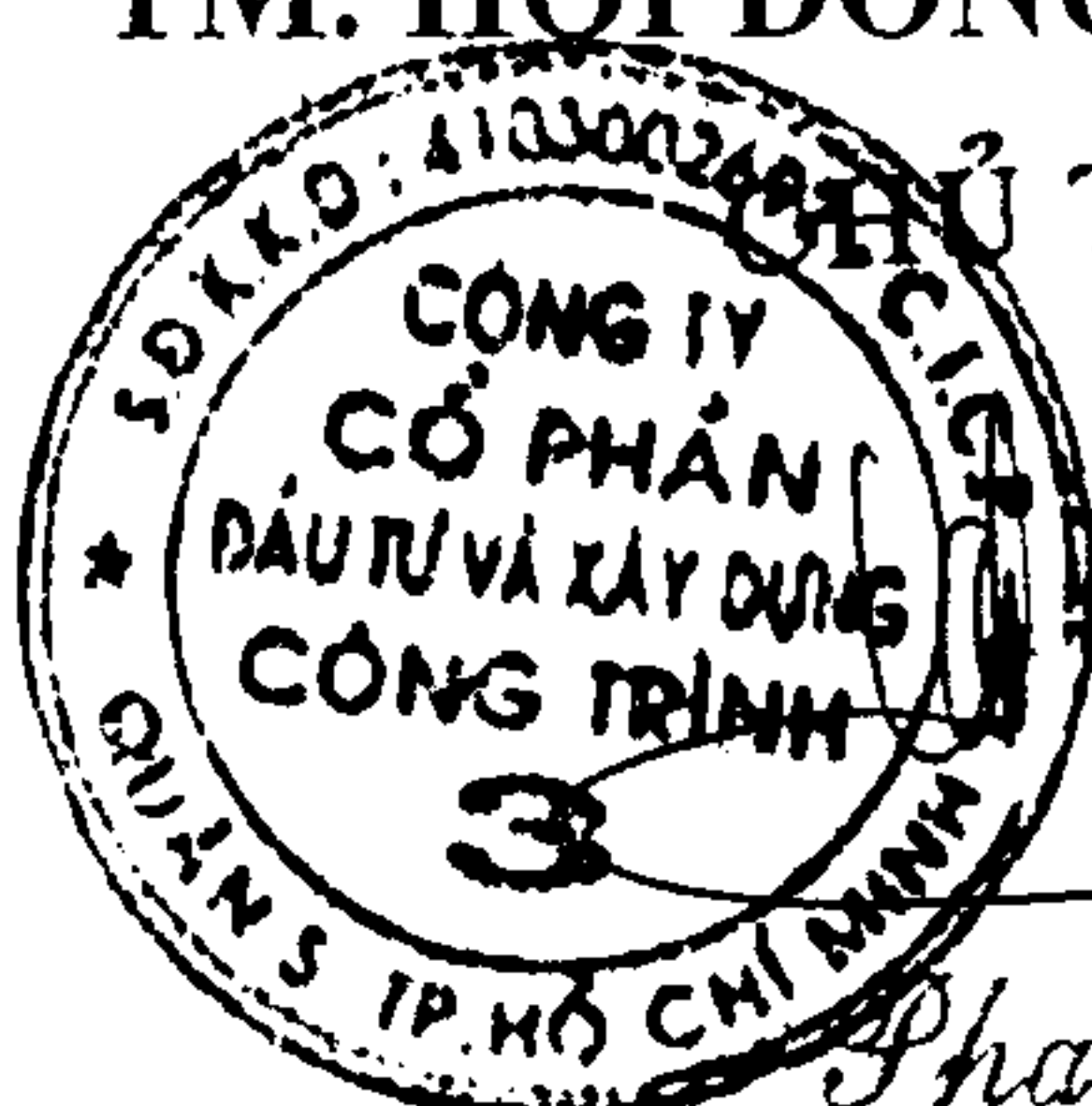
Trong đó : Vốn Nhà nước : 26.519.180.000 đ chiếm 29,47 %

Vốn CĐ khác : 63.480.820.000 đ chiếm 70,53%

( Trong đó Công đoàn công ty chiếm 5% VDL)

**Kính trình Đại hội cổ đông xem xét quyết định .**

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Thủy

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 5 năm 2015

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Ban Kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ nghị quyết hội đồng quản trị kỳ họp ngày 05 tháng 5 năm 2015.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3, Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Ban kiểm soát công ty cụ thể như sau:

Miễn nhiệm Ông Trần Anh Thuận chức vụ Trưởng ban kiểm soát lý do đảm nhận công việc khác của Công ty.

Bầu bổ sung số lượng 2 người vào Ban Kiểm soát:

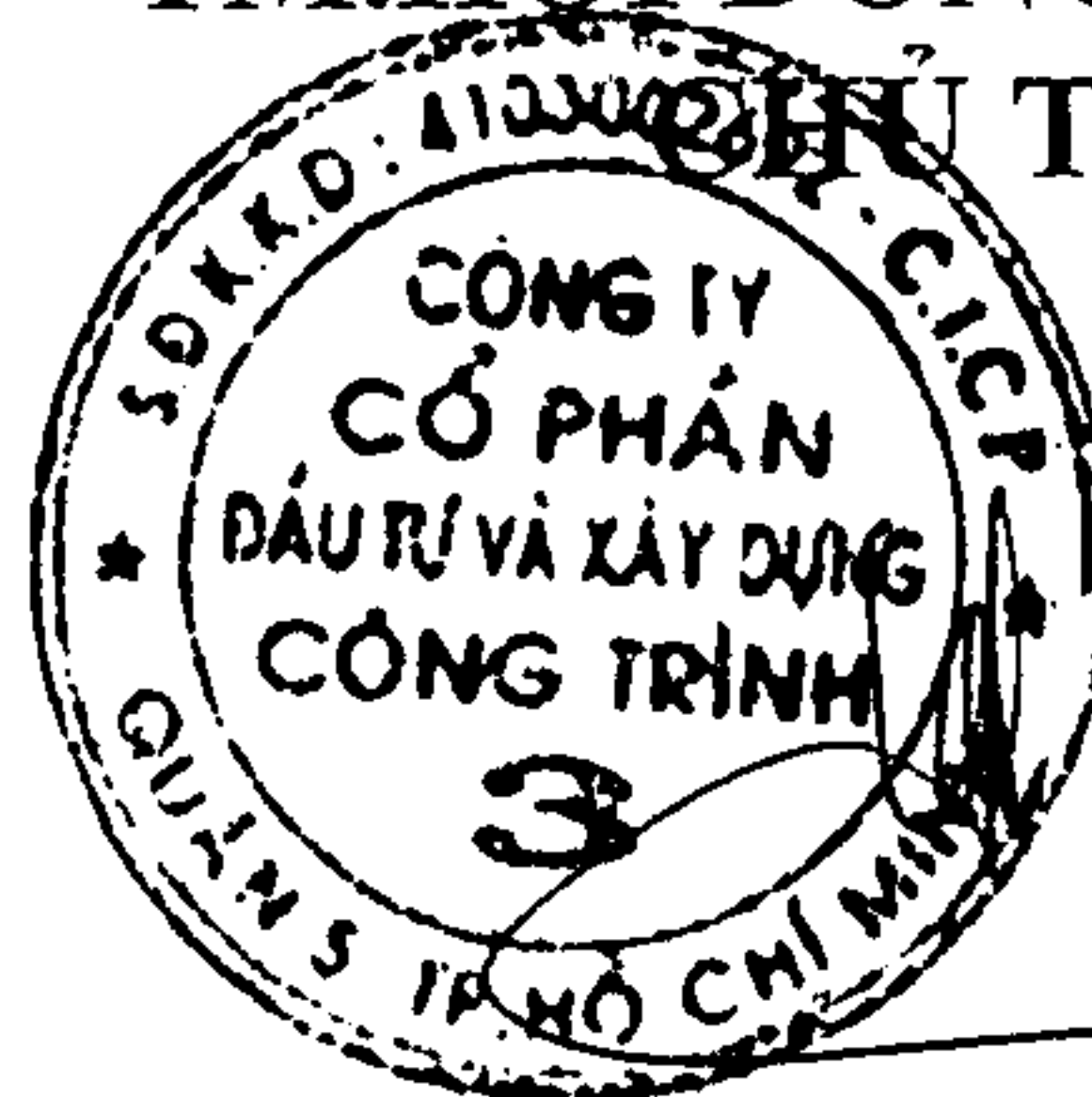
+ Ông Nguyễn Vũ Bình Thiên Cử nhân kinh tế Đại học kinh tế quốc dân Hà nội chức vụ hiện nay : Chuyên viên Kế hoạch – Đầu tư.

+ Ông Nguyễn Đức Thuận Cử nhân kinh tế Đại học kinh tế thành phố Hồ Chí Minh chức vụ hiện nay : phụ trách nghiệp vụ công tác Đảng Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Phạm Văn Thủy



*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 5 năm 2015*

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26-7-2012 của bộ Tài chính quy định về quản trị công ty và ban hành điều lệ mẫu áp dụng cho các Công ty đại chúng.

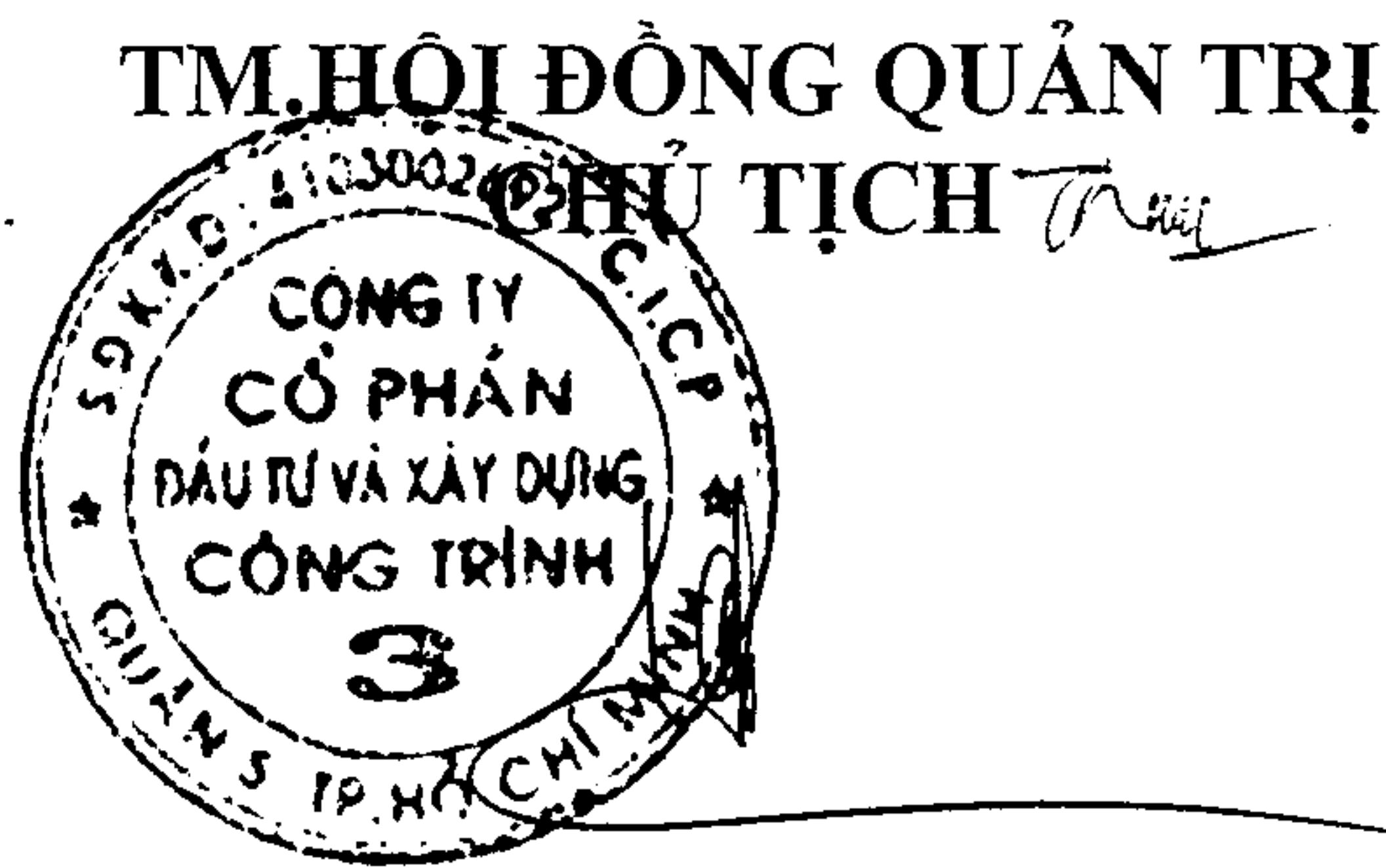
Căn cứ nghị quyết hội đồng quản trị kỳ họp ngày 05 tháng 5 năm 2015.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3, Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cho phù hợp với điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng và luật doanh nghiệp số 68/2014.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 toàn quyền quyết định trong việc thực hiện các thủ tục liên quan đến sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.



**Phạm Văn Thúy**



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3**  
Địa chỉ: Số 136/1 đường Trần Phú, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh  
ĐT: (08) 38 339390 – 38 301967 - Fax: (08) 38 351102 - Website: ct3.com.vn

---

**GIẤY ĐĂNG KÝ**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

*Kính gửi:* **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3**

Tên cổ đông: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số CMND/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp .....

Nơi cấp .....

Số cổ phần phổ thông sở hữu: ..... cổ phần

Số cổ phần phổ thông được ủy quyền (nếu có): ..... cổ phần

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3, tôi đủ điều kiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Bằng văn bản này tôi đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty CP Đầu tư và Xây dựng công trình 3 vào ngày 22 tháng 5 năm 2015.

Trân trọng./.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2015

**Người đăng ký**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

31

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3**  
Địa chỉ: Số 136/1 đường Trần Phú, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh  
ĐT: (08) 38 339390 – 38 301967 - Fax: (08) 38 351102 - Website: ct3.com.vn

---

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

Kính gửi: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH 3**

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 2015 tại .....

Chúng tôi gồm:

**1. Bên ủy quyền:**

Tên cổ đông: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số CMND/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp ..... Nơi cấp .....

Số cổ phần sở hữu: ..... (bằng chữ: .....) )

**2. Bên được ủy quyền:**

Tên cá nhân: Ông (Bà) .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số CMND/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp ..... Nơi cấp .....

**NỘI DUNG ỦY QUYỀN**

Theo Giấy ủy quyền này, Bên được ủy quyền có toàn quyền thay mặt Bên ủy quyền tham dự, thảo luận, biểu quyết và thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3, ngày 22 tháng 5 năm 2015.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3.

**Bên được ủy quyền**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Bên ủy quyền**

(Ký, ghi rõ họ tên)





